

THƠ DƯƠNG NGỌC

Nguyễn Văn Sâm sưu tầm, phiên âm và giới thiệu

2007

Trong Lục Tỉnh Nam Kỳ chúng ta thường hay nghe nói tới cái nôi Thạch Sanh cơm thấy ít nhưng ăn hoài không hết. Chúng ta cũng nghe Tào Thị mẹ ghê ác độc với các con chồng. Và cũng nghe nói đến khoai lang Dương

Ngọc là thứ khoai lang hai màu vỏ ăn rất ngon bùi. Đó là do ảnh hưởng của các truyện Thạch Sanh Lý Thông, Phạm Công Cúc Hoa và thơ Dương Ngọc. Các truyện này có nguồn gốc xa từ đâu khó mà biết, nhưng trước đây hơn 100 năm nó được in ra ở dạng thơ lục bát viết bằng chữ Nôm. Đầu thế kỷ 20 đã có người đọc và phóng tác lại bằng Quốc Ngữ, gần đây cũng có người phiên chuyển theo sát tác phẩm hơn nhưng khi gặp các chữ khó đọc thì thay bằng những chữ khác cho dễ hiểu, dễ nghe.

Chúng tôi phiên âm lại từ bản Nôm, nhưng giữ nguyên các từ được dùng ngày xưa, tôn trọng bản cũ đến cả không thay đổi các chỗ mất vần điệu, cũng không tự ý thêm bớt, sửa chữa chữ nào. Nguyên tác thời nào nó có giá trị của thời đó. Thay đổi với cái nhìn và thẩm mỹ quan của thời khác là chuyện sai lầm, cho nên khi đọc bản phiên âm này có thể bạn đọc thấy những khiếm khuyết về từ ngữ về cú điệu của người xưa. Cũng có thể là truyện hơi dài dòng. Tất cả là do nguyên thể. Có thể người viết cổ tình, có thể do trình độ ngôn ngữ và thi luật hạn chế.

Dương Ngọc tượng trưng cho người con gái quê mùa rầy bái nhưng cô nàng có những kiêu hãnh riêng và biết giữ giá trị của mình. Đối với Hoàng tử yêu mình đến ở luôn trong rầy năm này sang năm khác thì vẫn tránh *đường nguyệt hoa* cho đến khi thành vợ thành chồng chánh thức, đối với nhà vua kiêu ngạo khinh thị nàng thì nàng cũng biết đối chọi, đốp chất lại để nhà vua sửa lại cách nhìn. Tuy vậy khi đã được cưới hỏi xong thì nàng cũng hết lòng giúp vua trong những khi khó khăn, gấp gáp.

Tôi muốn gọi thơ Dương Ngọc là thơ Con Rầy để nói lên nguồn gốc của nhân vật chánh, nguồn gốc mang đến cho cô tính khí thẳng thắn, bất khuất, nhưng cũng biết thương nước thương người.

Để người đọc thưởng thức, chúng tôi xin phép không bàn nhiều về nội dung. Về hình thức chỉ nhắc rằng một số từ Miền Nam xưa còn được bảo tồn trong tác phẩm này, đó là điều rất quý giá để ta hiểu hơn ngôn ngữ của vùng đất mới ngày xưa vốn là biên địa miền viễn..

Cuối phần phiên âm, một số trang chữ Nôm nguyên bản được in vào để cho người đọc có dịp biết mặt ngang mũi dọc của thơ Dương Ngọc ngày xưa.

Nguyễn Văn Sâm TX, 10-2007

1- Ngút mây **l6** thấy trời xanh,
 Ngân hà tỏ rạng, đầu tinh chói lòa.
 Đòi vua Minh Đế trị vì,
 Lúa hai tiền rười một trăm gia già¹.
 Muôn dân lạc vũ ca âu,
 Vua lên chánh trị, tuổi vừa mười hai.
 Còn bà Hoàng Hậu nên mười,
 Sửa sang chánh giáo đòi nơi thanh nhàn².
 Hoàng Hậu lòng những lo toan,
 10- Tuổi mới nên mười mà vội trông con.
 Nguyệt rằm còn hồi đương tròn,
 Mấy lăm tuổi tác³ trông con hồi bà.
 Này lời Hoàng Hậu thốt ra,
 Đến mười lăm tuổi đã già còn chi.
 Thôi vua mới phán chỉ huy⁴,
 Con mái⁵ trong tòa đòi hết vào cung.
 Thử ai có ghen hay không⁶.

¹ **Lúa hai tiền rười một trăm gia già** 糴□錢拌沒□嗜□: Giá lúa quá rẻ. Cả trăm gia mà chỉ có hai tiền rười. Rẻ như vậy nên người ta dùng gia già, cũng là một cách cho thêm, khi giá cao thì người ta có khuynh hướng gặt gặm thiên hạ bằng cách dùng/tráo gia non, thiếu. Bản Nôm viết *rười* □ bằng *nửa* 拌, có thể là cách viết chữ *rười* của bản này. Tôi không tin rằng ngày xưa người ta nói **hai tiền nửa** □錢拌 thay vì **hai tiền rười** □錢□ như cách nói bây giờ, cho nên đọc chữ 拌 là *rười*.

2. **Đòi nơi thanh nhàn** 隊尼清閑: nhiều nơi an cư lạc nghiệp, thông thả cuộc đời. *Đòi nơi, đòi phen*: nhiều chỗ, nhiều lúc. Kiều: *Đòi phen gió tựa mưa kề*.

³ **Mấy lăm tuổi tác** □林歲索: Tuổi có bao nhiêu đâu, còn quá nhỏ. Như cách nói ngày nay: *bao lăm*.

⁴ **Vua mới phán chỉ huy** □買判指輝: Vua liền ra lệnh. **Chỉ huy** 指輝: ra lệnh cho người khác làm việc gì đó. Trong bản này chữ *phán chỉ huy* thường xài, đó là cách nói thông dụng thời đó chẳng?

⁵ **Con mái** 昆□: Cung phi mỹ nữ. Tiếng xưa.

⁶ **Thử ai có ghen hay không** 此埃固□哈空: Vua này cũng ghê quá, mới mười mấy tuổi mà có cả trăm cung phi mỹ nữ. Vua lại cũng không biết cô nào có bầu hay không. Cũng là kẻ phong tình.

Một trăm con mái ngày rày râu râu qua.
 Khẩu đầu vọng bái quốc gia⁷,
 20- Một trăm con mái trong tòa không thai.
 Nay đoạn Hoàng Hậu mừng lòng⁸,
 Đêm ngày khẩn nguyện dốc tình cầu con.
 Ví dầu chẳng gái thời trai⁹,
 Vua cùng Hoàng Hậu đêm ngày lo toan.
 Nay lời Hoàng Hậu râu râu,
 Không con, đẻ của trong tòa làm chi!
 Ấu là ta thí của đi,
 Con mà chẳng có, sầu bi trong lòng.
 Phước nhờ (1b) sanh đặng chút con¹⁰,
 30- Lấy của mà thí xa gần cho tôi¹¹.
 Một năm hết bảy ngàn ba,
 Thí ba năm chầy cho đến kim ngân.
 Của vua giàu đã muôn phần,
 Lịnh truyền rao khắp xa gần cho ta.
 Phô quan sưu thuế đều tha¹²,
 Đừng thù thiên hạ, bảy năm thanh nhàn.
 Nếu mà ai bắt việc quan¹³,
 Vua hay vua chém gần xa trẻ già.
 Cấm răn thôn lý ngư tiều,
 40- Đừng ai đánh cá, đến ba năm chầy.
 Ăn cơm với muối mà thôi,
 Ba bốn năm chầy, thiên hạ đã xanh.
 Dầu mà trong cung ngoài thành,
 Triều đình vẫn vỗ mặt xanh như chàm.

⁷ **Khẩu đầu vọng bái quốc gia** 叩頭望拜國家: Cúi đầu lạy vua, nói. Chữ **quốc gia** 國家 ở đây nghĩa là nhà vua.

⁸ **Hoàng Hậu mừng lòng** 皇后明口. Mừng là vì các con mái không ai có thai hết thì chuyện bà có thai là cần thiết, nếu có ai đó đã mang thai thì chuyện bà cần sanh con sẽ không là chuyện thật quan trọng nữa.

⁹ **Ví dầu chẳng gái thời trai** 口油庄口時口: Con trai hay gái gì cũng được, miễn là có con. Ví dầu có nghĩa là nếu.

¹⁰ **Sanh đặng chút con** 生鄧卒昆: Sanh được một mụn con. Tiếng **chút** 卒 này đặc địa ở chỗ giảm đi sự quan trọng của đứa con, như là một sự khiêm nhường.

¹¹ Ra lịnh bố thí. Tiếng **cho tôi** 朱碎 cuối câu là tiếng ra lịnh nhấn mạnh.

¹² **Phô quan sưu thuế đều tha** 哺官搜稅調他: Nói với quan tha tất cả thuế má. **Phô** 哺: nói với, nói. LVT: Trong xe chật hẹp khó phô.

¹³ **Nếu mà ai bắt việc quan** 梟口埃北役官: Nếu ai bắt dân đi làm trâu... Nếu quan nào không nghe lời vua mà làm khổ dân.

Một trăm con mái lâu hồng,
 Đi thôi chẳng đặng mà ra khỏi đền.
 Còn bà Hoàng Hậu trong cung,
 Ngồi đâu phải đỡ, đặng lên đơn trì¹⁴.
 Thôi vua khẩn nguyện trên vì,
 50- Mùi hương thấu đến nơi tòa Tam Quang.
 Ngọc Hoàng đương ngự Linh Tiêu,
 Phán rằng: Trung giới đốt hương việc gì.
 Thốt thôi hai sứ quì tâu,
 Dưới vua trung giới khẩn nguyện cầu con.
 Trăm quan trai giới gây mòn,
 Lòng vua nhơn đức cầu con trên trời.
 Khấp trong thiên hạ đòi nơi,
 Cầu khẩn cho người, sanh đặng hoàng nam.
 Ngọc Hoàng nghe nói khá thương,
 60- Bấy lâu chẳng thấy mùi hương (2a) biết gì!
 Đền đài thời đã hết đi,
 Cả năm chẳng thấu biết gì mà cho¹⁵.
 Mới đòi Hoàng Hậu chương tòa,
 Kim Dung Thái tử cho ta dạy truyền.
 Lòng vua trung giới có nhơn¹⁶,
 Cha cho con xuống đầu thai phen này.
 Sửa an thiên hạ trong ngoài,
 Sáu mươi lăm tuổi rồi con lại về.
 Hoàng Hậu nghe nói thêm phiền,
 70- Con ôi! Cho chóng mà về bệ giai.
 Ngọc Hoàng quát mắng vang trời,
 Làm con lại có đi chơi mà về¹⁷.
 Đền đài nó đã hết đi,
 Mẹ con bây khiến đi về làm chi.
 Giã từ văn võ triều nghi,

¹⁴ Bao nhiêu năm không ăn thịt cá nên mọi người đều xanh xao vàng vọt, ốm yếu, gió thổi muồn bay.

¹⁵ Cả đoạn này quan trọng ở chỗ nói về tín ngưỡng của người VN. Tin rằng cầu gì thì phải đốt nhang bệ trên mới biết. Vua bỏ thí bao nhiêu năm để cầu con mà Ngọc Hoàng không thấy, không biết, tới chừng đốt nhang thì được biết liền.

¹⁶ **Lòng vua trung giới có nhơn** 中界固仁: vua dưới trần có lòng nhơn đức. So sánh ba cõi/giới thì dưới trần là trung giới còn địa phủ là hạ giới, so sánh giữa hai giới trên trời và dưới đất thì cõi người ta là hạ giới.

¹⁷ **Làm con lại có đi chơi mà về** 湊昆吏固口制麻口: Bà làm như con đi chơi vậy, hối con về cho mau. Trước lòng mẫu tử của Hoàng hậu kêu con về mau mau, Ngọc Hoàng với tính cảm của người cha sử dụng nhiều lý trí hơn là rầy vạ.

Kim Dung thái tử thôi hầu ra đi.
Bái cha cùng mẹ đơn trì,
 Con xuống trung giới trị vì bình an.
 Dầu người đạo đức cao dày¹⁸,
 80- Thời con ở với, sáu mươi lăm về.
 Lòng vua bạc đức thiếu nhon,
 Ba năm con lại trở về châu cha¹⁹.
 Ngọc Hoàng ngự phán chương tòa,
 Dạy hai Thiên sứ tức thời đưa đi.
 Đương khi giờ tí canh ba,
 Thừa bà Hoàng hậu, con đây cho bà²⁰.
 Thôi bà Hoàng Hậu thốt ra,
 Cho tôi thai nghén, gái mà hay trai?
 Mặc dầu sanh sản bà ôi!
 90- Chúng tôi như thể Thiên lôi biết gì²¹!
 Thốt đoạn, Thiên sứ hồi qui,
 Hoàng Hậu (2b) thức dậy, gằm thì chẳng sai.
 Chiêm bao phưởng phất²² dậy ngồi,
 Thèm chua thèm chất²³, nhớ chung tác lòng.
 Lọ là chờ sáng làm chi,
 Bước vào tâu quì tức tốc canh ba,
 Đức vua còn nhấp trong tòa²⁴,
 Phán rằng Hoàng Hậu tâu ta việc gì.
 Khẩu đầu vọng bái đơn trì,
 100- Thiếp nay Hoàng Hậu mình đà thọ thai.

¹⁸ **Dầu người đạo đức cao dày** 油口道德高苔: Nếu nhà vua là người có đạo đức... **Dầu** 油, **dầu mà** 油口, ngày xưa có nghĩa là *nếu, nếu mà*.

¹⁹ Ý kiến hay, nếu ông ta nhon đức thì ở chơi lâu, nếu bất nhon thì từ giả ra đi sớm cho khỏi vương váu nhiều. Từ đó ta dễ hiểu câu tự an ủi của người bình dân khi nhà bị xảy con: ‘Nhà tôi vô phước nên nó mới bị như vậy.’ Cái vô phước nằm ở người lớn chứ không phải ở trẻ con.

²⁰ **Thừa bà Hoàng Hậu con đây cho bà** 疎口皇厚昆口朱妃: Thiên sứ trao cho Hoàng Hậu đứa con.

²¹ **Chúng tôi như thể Thiên lôi biết gì** 衆碎如体天雷别口! Được sai đâu thì làm đó, không biết chuyện khác. Hai Thiên sứ từ chối không cho Hoàng Hậu biết bà sẽ sanh trai hay gái.

²² **Chiêm bao phưởng phất**: còn mừng tượng những chuyện xảy ra trong chiêm bao. HTC giải nghĩa là giống như, không khác gì. Ta có nói theo HTC, bà Hoàng hậu nằm chiêm bao, thức dậy thấy như in chuyện mình vừa chiêm bao. Ngày nay người ta nói *phảng phất*, không nói *phương phất* nữa.

²³ Thèm chua thèm chất. Cách thể diễn tả đòn bà mang thai.

²⁴ **Đức vua còn nhấp trong tòa** 德口群吠冲座: vua còn đang ngủ trong cung.

Nhấp 吠: ngủ, tiếng xưa. Kiều cũng có chữ *nhấp* 口 nghĩa này: *Nhấp đi thoát thấy ینگ liền chiêm bao*.

Tuần này²⁵ chẳng gái thời trai,
 Xin vua hãy thí của hoai cho dân²⁶.
 Đủ mặt văn võ triều đình,
 Ta đã khấn nguyện Trời Phật chứng minh.
 Gạo tiền đã thí sạch không,
 Giở kho vàng bạc²⁷ thí rày gần xa.
Giở kho vàng bạc đem ra,
 Bỏ thí thiên hạ gần xa trong ngoài.
 Nguyên cùng thiên địa chứng tri,
 110- Xin cho đủ tháng nhà bà sanh thai.
 Miễn cho mau thấy mặt con,
 Kéo lòng phiền muộn sâu bi đêm ngày.
 Thai thời đã hản những là,
 Chưa biết trai gái mà ta thêm phiền.
 Nay lời Hoàng Hậu tâu **liền**,
 Trai gái mặc lòng, xin hãy có con.
 Ví dầu con gái lớn khôn,
 Kén tài Phò mã, cũng nên trị vì²⁸.
 Lọ là trai gái làm chi,
 120- Thôi vua mới phán chỉ huy lời này.
 Thai thời đã hản thiệt rày,
 Biết đâu có thầy ta bói kéo nghi.
 Bá quan văn võ (3a) tâu quì
 Bói đây ai bì cho đặt thầy Viên²⁹.
 Tiếng đồn thiên hạ chợ này,
 Bói thời một quả giá tiền năm quan.
 Bói thời thiệt quá muôn phần³⁰,
 Tiền thiếu một đồng thầy cũng chẳng nghe³¹.

²⁵ **Tuần này** ở đây có nghĩa là kỳ này, lần này.

²⁶ **Hãy thí của hoai cho dân**. Tôi yêu chữ **hoai** này biết bao nhiêu! Thí hoai, lời cầu xin sao mà nghe cảm động!

²⁷ **Giở kho vàng bạc** 庫鑽鉞: Mở kho vàng bạc... chữ **giở** 已 đã bị khắc sai phần chữ **dữ** 已 thành **diễn** 典.

²⁸ Vua và Hoàng hậu tự an ủi mình rằng con gái con trai gì cũng được, miễn là có con. Nếu con gái thì sau này chọn Phò Mã cho có tài để trao quyền trị nước. Cũng là một điểm đáng khâm phục vì đã không nặng về chuyện nam nữ nói dòng, tuy rằng trong thâm tâm cả hai đều rất muốn có con trai.

²⁹ **Bá quan văn võ tâu quì** 伯官文武奏跪. Cả triều đình đều tâu như vậy thì thầy Viên quả là người danh tiếng!

³⁰ **Bói thời thiệt quá muôn phần** 貝時實已開分: bói rất trúng. Chữ **thiệt** 實 xưa dùng ở chỗ chữ **trúng** 中 ngày nay.

³¹ **Tiền thiếu một đồng thầy cũng chẳng nghe** 錢少沒銅柴供庄已: không bớt chút nào, giá nhứt định. Cũng chẳng nghe, cũng không đồng ý, cũng không chịu.

- Thôi vua mới phán thành tây,
 130- Ta tưởng là mấy chẳng ngờ năm quan.
 Thiệt thời một quẻ năm ngàn,
 Thời ta cũng bói, năm quan thế³² gì!
 Thôi vua mới phán đơn trì,
 Đầu cân đối cước trút đi, để tòa³³.
 Minh vua thời mặc áo dà³⁴,
 Tay nương con gậy³⁵, trong tòa ra đi.
 Còn bà Hoàng Hậu kia là,
 Vai mang chuỗi hột cũng đi theo rày³⁶.
 Nay lời vua mới phán ra,
 140- Truyền dừng kiệu tán³⁷ đi mà làm chi.
 Trẫm đi chun vậy một khi,
 Thầy biết là gì nói thiệt mới hay.
 Vua cùng Hoàng Hậu thành tây,
 Giả đi thử thầy tới chợ Hoài Dương.
 Áo già dôi sãi du phương³⁸,
 Đầu đội nón lá tay cầm gậy tre.
 Thầy bói tới mắt³⁹ khôn hay,
 Đức vua mới nói cùng thầy xin thương.
 Ta là sãi khó du phương,
 150- Có lời sở nguyện đức chuông đêm ngày.
 Chùa quê sãi khó lòng thương,
 Hành khát bấy chầy tiền đặng một quan.
 Hãy còn nhín để một khi⁴⁰,
 Đồn thầy bói thiệt có danh chợ này. (3b)

³² **Năm quan thế gì** 口實體口: năm quan mà có bao nhiêu, đầu đáng gì mà nói. Nói theo cách nói gần đây: *chuyện nhỏ, nhằm nhờ gì ba cái lẻ tẻ...*

³³ **Đầu cân đối cước trút đi, để tòa** 投巾帶脚口口底座: Khăn giày đều được trút bỏ lên ra đi khỏi cung điện. Sửa soạn ra đi nhưng cách ăn mặc và sự ra đi khác với nghi vệ vua. Chữ tòa dùng tọa 座 là thường, dùng tọa 瘞 thành khó hiểu. Để 底 như chữ để có nghĩa là bỏ như trong từ để vợ.

³⁴ **Mặc áo dà** 口袂茶: Ăn mặc nâu sòng, giả làm thầy tu. Chữ dà viết bằng trà 茶 cho thấy dà đúng hơn già như cách viết quốc ngữ bây giờ.

³⁵ **Con gậy** 昆口: cây gậy theo cách nói ngày nay.

³⁶ **Vai mang chuỗi hột**: Hoàng hậu cũng giả ni sư đi theo vua giả hòa thượng.

³⁷ **Truyền dừng kiệu tán**: ra lệnh không dùng tàn lộng, kiệu. Càng đơn giản càng tốt để dễ nói đối thầy Viên.

³⁸ **Áo già dôi sãi du phương** 袂茶口口遊方: Mặc áo giả làm thầy sãi khát

thực.

³⁹ **Tối mắt**: mù con mắt, nói theo thời đó.

⁴⁰ **Nhín** 忍 để dành lại dùng sau đó. HTC, nhín 口, tiện tặn, dành để.

Ít nhiều tôi cũng nhờ thầy,
 Bói cùng một quẻ, ngày rày đúc chuông.
 Thầy Viên nghe nói một khi,
 « Quả thật là đạo tăng ni già chiến.
 Một đồng chẳng lấy làm chi,
 160- Cúng thêm cho nữa hướng gì⁴¹ một quan.
 Tôi e lời lại nói gian,
 Năm quan chẳng bói, lọ là một quan.
 Cầm tiền thầy đã biết rồi,
 Lọ là phải giáo⁴² làm chi lời này.”
 Cầm tiền thầy mới gieo coi,
 Làm vua mà lại dối ta rằng thầy.
 Thôi vua thấy nói thiệt thay,
 Thời ta chịu thầy, ta chánh vì vương⁴³.
 Sanh ba Thái tử tòa chường,
 170- Cây thầy coi thử, ai nên trị vì.
 Thầy rằng: Vua đặt tiền đi,
 Năm quan vua mới đặt lên trên bàn.
 Thầy rằng: Tiền đặt đã an,
 Đòi năm lạng vàng đựng thỉnh tổ tiên⁴⁴.
 Trên thời che lấy bốn tầng,
 Hai mươi bốn bàn thầy mới bày ra⁴⁵.
 Đức vua rằng thầy chớ lo,
 Hãy xin bói thiệt, của kho thiếu gì.
 Đức vua mới phán chỉ huy,
 180- Lấy vàng mà đặt các bàn cho an.
 Thầy Viên khấu bái Ngọc Hoàng,
 Lâm râm miệng vái thánh hiền lai lâm.
 Ngũ quỷ bát quái ứng lên,
 Có con, thời chém đầu Viên cho rồi⁴⁶!
 Số vua chưa có con trai,
 Vua liền thăm mặt (4a) tía tai phen này.

⁴¹ **Hướng gì**, chữ hay ho...

⁴² **Giáo 教**: Lời nói đạo trước, rao trước. Nói trước để mở hơi cho những chuyện sau. Trong tuồng hát bội có giáo đầu.

⁴³ **Chánh vì vương 正位王**: người có chon mạng đế vương. Vua.

⁴⁴ Bản nôm hai chữ **tổ tiên 祖先** sai vị trí.

⁴⁵ **Hai mươi bốn bàn thầy mới bày ra**. Bày ra thường thầy bói nói là cúng sao, để bói cho trúng. Nhưng hai mươi bốn bàn thì ông thầy Viên này bày bàn hơi nhiều. Hoặc là ông ta bày ra để đầy vua cho bỏ ghét chớ với khách thường thì không có chuyện này?

⁴⁶ Có con thời chém đầu Viên cho rồi. Lời cả quyết là mình đúng. Một sự cả quyết chắc nịch.

Đông cung Thái tử nổi ngôi,
 Đi bói cùng thầy, thầy lại rửa ta⁴⁷.
 Thầy Viên tâu đức Hoàng gia,
 190- Chẳng quả vậy mà, vua giết tôi đi⁴⁸.
 Thôi vua thấy thiệt lắm thay,
 Thời ta chịu thầy, ta chữa có con.
 Bảy lâu trai giới gây mòn,
 Cây thầy coi thử, có con chẳng là.
 Này lời thầy Viên tâu qua,
 Trong quẻ vậy mà Hoàng Hậu thọ thai.
 Từ ấy vua chẳng còn nài⁴⁹,
 Chịu bà Hoàng Hậu có thai trong đền.
 Thôi vua mới phán rằng bây,
 200- Nhờ thầy quẻ này thử gái hay trai.
 Ta thời khuất nhãn **phồng** gương,
 Quẻ tiền thầy đoán trên trời toan đương.
 Người là Thái tử Ngọc Hoàng,
 Cho nối tông đường, sanh đặng hoàng nam.
 Cây thầy đoán lại quẻ này,
 Thử sanh ngày nào, thầy đoán ta hay.
 Thầy Viên thôi mới tâu rằng,
 Mười ba tháng bảy, bà liền sanh thai.
 Mười ba án số Thiên Tào,
 210- Mười ba tháng bảy, bà sanh nửa ngày.
 Vừa trong năm ngọ bằng nay,
 Ngày ngọ giờ ngọ, thực rày chẳng sai.
 Việc con thời đã hết rầu,
 Cây thầy coi thử nàng dâu thể nào.
 Thầy rằng xui khôn cho tôi,
 Không thấy đời nào bói **quyết** mà chơi.
 Làm thầy đã trót một đời⁵⁰ (4b),
 Tôi mới thấy người đi bói oan gia.
 Con còn trong bụng chưa ra,
 220- Biết dâu đâu đặng bói khoa làm vậy.

⁴⁷ *Rửa* 嚙 rằng vua không có con trai để nối ngôi. HTC, *rửa* 嚙, chúc dữ, trừ ẻo, ước điều hung dữ cho kẻ khác.

⁴⁸ Lại một lần nữa cả quyết. Ông thầy này ghê gớm thiệt, bởi vậy ông mới đòi tiền vua rắc rắc không bớt xu nhỏ.

⁴⁹ **Vua chẳng còn nài**: vua không nài ni nữa. Ở đây chữ **nài**, **nài ni** có nghĩa là nói đi nói lại. Nghĩa xưa, còn sót lại trong việc mua bán: nài giá, mua bán thì phải nài, phải thách.

⁵⁰ **Trót một đời** 口沒代: gần hết cả đời. Ra khỏi cửa còn phiên đọi đó/ Chờ kiểm xe cũng có trót giờ. Trương Minh Ký. Chư Quốc Thái Hội, tr 21.

Thôi vua vừa nói vừa cười,
 Ta số trên trời hay bói trừ hao⁵¹.
 Có con coi thử dâu nào,
 Số ta Nam Tào thấy thấy mình mờ.
 Số mười tám nước hội đồng,
 Coi thử nước nào đẹp thừa nhơn duyên.
 Thầy Viên tâu trước bệ đơn,
 Bói thời thầy bói cho người, nài chi.
 Vàng thiệt kẻ lừa ra gì⁵²,
 230- Tâu vua xin đặt tiền đi cho rồi.
 Bói dâu lòng hồi tin sau,
 Xin vua đặt đủ tiền thời một trăm⁵³.
 Này lời Hoàng Hậu thốt ra,
 Tay lột đôi vàng⁵⁴ ta cũng đặt lên.
 Thầy tâu: Vua bói dâu nào.
 Thời vua xử trước, tôi rày đoán sau.
 Nước Tề nước Triệu nước Yên,
 Nước Hàn nước Ngụy nước Lương nước Tần.
 Nước Tống nước Lỗ nước Trần,
 240- Nước Hồ nước Việt nước Ngô nước Tần.
 Nước Tấn nước Trịnh nước Đằng,
 Nước Bái nước Hán nước Trâu nước Tào.
 Đủ mười tám nước⁵⁵ chư hầu,
 Thời vua cũng xử với dâu hoài hoài.
 Thầy gieo tiền xuống vừa rồi,
 Thôi thầy liền cười chép miệng thở ra.
 Quẻ này xấu lắm những là,
 Tôi coi chẳng đáng bói khoa làm gì!⁵⁶
 Thầy Viên (5b) mới nói một khi,

⁵¹ **Hay bói trừ hao 哈貝除耗**: Ưa bói trước để biết xa vậy mà. Chữ 哈 trong bản Nôm có thể đọc *hãy* như lời ra lệnh, hoặc đọc *hay* như một lời giải thích. Tôi cho rằng đọc hay hợp văn mạch hơn.

⁵² **Vàng thiệt kẻ lừa là gì**: vàng thiệt coi lừa như không có. Tục ngữ: Vàng thiệt dâu sợ lừa.

⁵³ **Xin vua đặt đủ tiền thời một trăm**. Thầy Viên càng lúc càng lên tiền, ông thầy này chẳng sợ gì vua hết, tiền bạc rắc rắc, lại nói chuyện tay đôi với vua. Ông biết chắc chắn là vua cần mình...

⁵⁴ **Tay lột đôi vàng**. Hoàng hậu gấp quá không có tiền mang theo nên lột đôi vòng đặt xuống. Ra đi mang chuỗi hột giả làm sư ni nhưng chắc quên lột đôi vòng để lại trong cung!

⁵⁵ **Đủ mười tám nước**. Thiệt ra thầy Viên kể ra hơn hai chục nước mà lại có hai lần kể tên nước Tần. Kể ra cho có thôi, không phải tên 18 nước chư hầu, mà là những tên nước quen thuộc với độc giả Việt nam. Chỉ có giá trị tượng trưng.

⁵⁶ Quẻ xấu lắm, xin đừng bắt tôi bói nữa!

- 250- Còn một dẫu này tôi muốn đoán đi.
 Lại e linh thánh quở tôi,
 Nên tôi dẫu dẫu chẳng dám tỏ phân.
 Đức vua nghe nói lòng mừng,
 Xấu tốt cây thầy hãy đoán, nài chi⁵⁷.
 Trẫm đà đi bói một khi,
 Thầy còn nói giấu làm chi hỡi thầy.
 Thầy Viên thôi mới tâu rằng,
 Có nên dẫu này một đũa bần nhờn.
 Sau dẫu có loạn bá quan,
- 260- Bần nhờn sau lại đặt an trong ngoài.
 Vua bèn đổ mặt tía tai,
 Vua rằng thầy bói đại ngầy điều này⁵⁸.
 Con mười tám nước chư hầu,
 Chẳng đặng dẫu nào lại lấy bần nhờn.
 Thầy đoán các chuyện đã an,
 Còn một dẫu hiền thầy đoán chẳng nên.
 Không kiêng có thánh bề trên,
Thời tao coi thử thầy Viên phen này.
 Thầy Viên đặt gối tâu bày,
- 270- Vua lại quở thầy thầy chịu đoán cho.
 Sau dẫu chẳng thiệt như lời,
 Thời vua sai kẻ quăng hòm xuống sông.
 Đông mặt văn võ triều thần,
 Thôi vua mới phán chỉ huy lời này.
 Ta đà đi bói cùng thầy,
 Thầy đoán thiệt rày lấy đũa bần nhờn.
 Dẫu sau có thiệt như lời,
- 280- Thời ta phong chức phong quan cho mầy.
 Dẫu sau chẳng quả như lời,
 Thời ta sai kẻ chém đầu (6a) chẳng tha.
 Thầy Viên thôi mới tâu qua,
 Có dẫu may đặng hưởng nhờ lộc vua.
 Phen này có tước có quyền,
 Bỏ thuở mang hòm đi bói chợ đông⁵⁹.

⁵⁷ **Xấu tốt cây thầy, hãy đoán, nài chi** 丑卒忌柴唉断奈之: Nhờ thầy cứ đoán quẻ, xấu tốt không thành vấn đề. chữ cây và nài, trong cách dùng xưa nghe lại sao mà thích thú.

⁵⁸ **Vua rằng thầy bói đại ngầy điều này** 口浪柴貝口口調尼: vua nói rằng chuyện này thì thầy bói nói ngu rồi. Vua mất bình tĩnh khi bị bói xấu về cô con dâu tương lai có lý lịch của người nghèo khổ.

Thôi vua nghe nói thêm phiền,
 Nàng dâu ta xấu thời ta đi về.
 Giã thầy còn ở ta về,
 290- Vua cùng Hoàng Hậu phản hồi tòa chương.
 Mười ngày vua chẳng ngự ra,
 Nàng dâu nó xấu dạ sâu lắm thay.
 Con ôi! Cho chóng mà ra,
 Đặng cha thấy mặt, kéo mà sâu bi.
 Nghĩ nào mà chịu thâm sâu,
 Nàng dâu nó xấu, ngày rày thêm lo.
 Chẳng ngờ ghen đã tới ngày,
 Mười ba tháng bảy bà liên sanh thai.
 Mười ba tháng bảy nửa ngày,
 300- Ngày ngộ giờ ngộ thiệt rày chẳng sai.
 Ngày trước ta bói cùng thầy,
 Một trăm quan tiền, lời thiệt cũng ưng⁶⁰.
 Chín thiệt con vua Ngọc Hoàng,
 Mặt rồng lộ lộ⁶¹ phong quang khác thường.
 Vua cha xem thấy khá thương,
 Lòng mừng vội vã xem bằng báu châu.
 Truyền cho con mái đèn rồng,
 Chớ cho ai bông như ướ con tao⁶².
 Lại đòi bà mục chương tòa,
 310- Chớ nói rằng sự đức bà có con.
 Vua giấu mười ba năm chầy,
 Bá quan chưa biết có con trong đèn.
 Nay đoạn Thái tử mười ba,
 Buồn rầu (6b) ông mới dạo ra công đường.
 Xem chơi bên tả hành lang,
 Văn võ triều đình, mới hỏi con ai.
 Thái tử vừa nói vừa cười,
 Ta chào cả tướng, ta là Đông cung.

⁵⁹ Chắc chắn là sau này tôi sẽ có tước có quyền rồi. Thầy Viên nói vậy là gián tiếp nói mình sẽ thắng cuộc, nghĩa là con vua sau này sẽ lấy một người bản hàn.

⁶⁰ **Một trăm quan tiền, lời thiệt cũng ưng:** bói đúng quá cho nên tốn hết một trăm quan tiền cũng vừa lòng, không tiếc. **Lời thiệt □實:** Sự bói đúng, bói xảy ra thiệt tình.

⁶¹ **Mặt rồng lộ lộ □□路路:** Rõ ràng là mặt thiên tử. Nhìn đã biết tướng con vua. Lộ lộ: HTC 露露, bày ra tỏ rõ, nổi lên, giơ ra trước mặt.

⁶² **Chớ cho ai bông như ướ con tao:** vua dặn cung phi không cho ai bông ướm con mình sợ rằng nó bị ô ướ đi. Chỉ là một chi tiết chứng tỏ tình thương của vua với con mà thôi.

- Đủ mặt văn võ bá quan,
320- Thôi ta mới biết dạ vua phen này.
Con đà bảy lớn thành tây,
Bá quan cả tướng ngày rày mới hay.
Này đoạn Thái tử mười ba,
Thừa cha cưới vợ ngày rày cho con.
Để hồng có cháu nối ngôi,
Đến mười lăm tuổi ắt tôi quá thời.
Vua cha thấy nói thương thay,
Đến mười lăm tuổi, quá gì mà lo.
Vua truyền Thái giám mở kho,
330- Kim ngân châu báu trong đền đem ra.
Tám trăm giả đại trường đà,
Qua mười tám nước kén chung dâu hiền.
Hai mục vâng lệnh thừa truyền,
Trọn niềm cơm áo, quần bao dặm ngàn.
Dưới thuyền chạt hết dòng sông,
Trên thời dùng dùng chạt những người ta.
Bằng chừng hải giác thiên nha,
Thuyền lan thả thả tách ra giữa vôi.
Mười ngày vừa tới Tần vương,
340- Tần vương ngỡ giấc, vội vàng chinh binh.
Vang dậy chiêng trống thành thành,
Tần vương mới hỏi rằng binh nước nào.
Hai mục đặt gói dâu bày,
Thuyền sang chác ngọc trong lầu quốc gia.
Tần vương thôi mới (7a) phán ra,
Mục đi chác ngọc hay là đi chơi.
Hai mục đặt gói dâu vào,
Vâng lời ngô chúa tôi rày sang đây.
Tần vương mới phán lời này,
350- Hai mục vậy thời hãy tạm nghỉ an.
Này lời vua mới phán ra,
Phán cùng cả tướng trào ca lời này.
Người đà cho sứ sang đây,
Của đâu đưa lại, khôn ta làm vậy.
Sanh ra một gái vô tài,
Cưới một đưa mười, thấy tốn mà thôi!
Ba ngày ăn uống say vui,
Thốt thôi hai mục khấu đầu dâu qua.
Hai tôi vâng lệnh quốc gia,
360- Đi sang cống sứ thiên nhan bên này.

Xin qua chơi hội chương tòa,
 Trăm hòm châu báu dâng lên bây giờ.
 Hai mụ từ giã thành tây,
 Xuống thuyền thôi mới rẽ sang nước Tề.
 Đường trường cách trở sơn khê,
 Sang tới nước Tề hai mụ bước lên.
 Dâng mâm châu báu bạc vàng,
 Thốt thôi hai mụ lại sang nước Hàn.
 Hàn vương mừng rỡ muôn phần,
 370- Tiệc bày ăn uống trong đền vui chơi.
 Hai mụ lại sang nước Trần,
 Mới đem báu vật dâng rày Trần vương.
 Hai mụ cống lễ đã an,
 Thốt thôi từ giã ⁶³trẩy sang Cao bằng.
 Bơ vơ hải giác ngàn trùng,
 Cao Bằng là nước người rày lạ thay.(7b)
 Những người đứng thể như sào,
 Tám trăm chiếc ⁶⁴giã trẩy vào đến nơi.
 Đua nhau bước xuống khắp bày,
 380- Nam bang sao dám băng ngàn tới đây.
 Hai mụ xem thấy sợ thay,
 Nước sao có người cao thể như tre.
 Tiếng vang dậy khắp sơn khê,
 Quân gia xem thấy chớn ghê rụng rời.
 Cao vương rước mụ vào đền,
 Phán rằng hai mụ qua đây việc gì.
 Hai mụ đặt gôi râu quì,
 Vâng lời ngô chúa ngàn trùng phải đi.
 Thỉnh qua chơi hội minh công,
 390- Đủ mười tám nước tây đông lai trào.
 Thốt thôi lễ vật dâng vào,
 Cao vương thôi mới phán ra lời này.
 Hải giác cách trở xa thay,
 Con ta thơ bé đi mà đặng chẳng.
 Mới nên sáu tuổi đền rồng,
 Cửa ta hoàn lại cho người phen ni.
 Hai mụ râu trước đơn trì,
 Chúng tôi xin vào ra mắt nhi long.

⁶³ Bản Nôm viết chữ Nôm khá hay, **rẽ** dùng *trẻ* □, **trẩy** dùng *lấy* □.

⁶⁴ **Chiếc giã** 隻者, tiếng chỉ chung về thuyền. HTC, *chiếc giã* 隻 □ là thuyền
 mạnh, *giã vọng* □望 là thuyền câu.

Thử đà bao lớn đơn trì,
 400- Kẻo mà vô lễ lỗi cùng vua cha.
 Vua truyền Công chúa bước ra,
 Mặt hoa thớ thớ tợ tiên non bông.
 Minh cao bảy thước dung nhan,
 Trâm anh rực rỡ phong quang sáng lòe.
 Hai mục vào tới đơn trì,
 Hai mục xem thấy hồn kinh rụng rời.
 Ngẫm rằng sự đã lạ đời,
 Mới nên sáu tuổi (8a) mà người **bảy** cao.
 Ước mà nửa lớn làm sao,
 410- Cũng cao bằng sào thấy thiệt chĩn ghê!
 Hai mục từ giã đơn trì,
 Thôi mới trở về cự quốc Minh công.
 Khi đi thuyền chạt dòng sông,
 Khi về còn những giã không mà về.
 Đây đoạn các nước chư hầu,
 Dọn dẹp thuyền rồng, hải đạo trẩy sang.
 Vua nào con nấy những là,
 Quân gia rừng rùng chơi hội Minh công.
 Đủ mười tám nước tây đông,
 420- Quân gia đầy đầy thôi mới trẩy sang.
 Thuyền rồng đồ chạt giang hà,
 Minh công xem thấy trong lòng mừng thay!
 Minh công rước vào thành tây,
 Yến diên thiết đãi vui thay quá chừng.
 Tiêu thiếu nhạc vũ xướng ca,
 Một tháng mười ngày thiết đãi chư bang.
 Đây đoạn các nước xin về,
 Vua còn cầm lại một khi trong đền.
 Thừa mười tám nước chư hầu,
 430- Sợ tổn mà kén nàng dâu làm gì.
 Tổn thời đã tổn nhiều bề,
 Phần thì lấy của thí đi trùng trùng.
 Lại thêm tha thuế bảy năm,
 Phần thời tổn của tám trăm trường đà.
 Chịu ăn mười tám nước ta,
 Vào cho Thái tử xem thời một khi.
 Lễ đưa các nước trở về,
 Bạc vàng châu báu cùng là kim ngân.
 Vua mười tám nước chư hầu,
 (8b) Lễ nào ta phải cho con nó vào.

Này lời các nước phán ra,
 440- Đặng cho Thái tử xem rày một khi.
 Thử ai đẹp dạ mà về,
 Ở lâu ta bỏ trống đèn chẳng nên.
 Con vua nước Tần bước vào,
 Đi thời hoa nở bạch hồng xinh thay!
 Đứng đầu thơm ngát hơi hương,
 Miệng cười lại có bốn bông hoa đào.
 Xuân Chân tuổi mới mười ba,
 Nét na yếu điệu thanh thao khác thường.
 Hơi hương đượm ngát bốn phương,
 450- Khác đường xạ ướp cũng tây hương xông.
 Con vua nước Sở thành tây,
 Tóc mây đá đất⁶⁵, má đào tốt tươi.
 Miệng cười rỏ rỏ hoa ngời,
 Khác tiên thần nữ, cách người phàm gian.
 Con vua nước Triệu mười lăm,
 Đào hoa chói chói nguyệt rằm sáng thanh.
 Phú thơ lâu thuộc sử kinh,
 Tóc mây đuột đuột da quỳnh lau lau.
 Con vua nước Hán vào lầu,
 460- Mây tầm mắt phượng chói lòà tòa chương.
 Nhìn xem trăm thức hoa đào,
 Thông hay đồ trận lâu già binh thư.
 Con vua nước Ngụy vào thành,
 Dung nhan bằng tượng nguyệt thanh chói lòà.
 Mười tám công chúa vào lầu,
 Vua xem chẳng khác tiên sa non Bồng.
 Đức vua ngự phán chương tòa,
 Quần thần văn võ đôi bên đứng châu.
 Tiêu thiều (9a) nhạc vũ quì tâu,
 470- Sắt cầm **phap** khúc trời châu thành đô.
 Đức vua trống gióng đùng đùng,
 Dâu tốt như rồng, tốn cũng đã ưng.
 Hoàng Hậu mới bước vào cung,
 Đặt bàn hương án bày lên chương tòa.
 Mùi hương đượm nức gần xa,
 Lạy ông nguyệt lão cùng bà tu tiên.
 Anh hùng sánh với thiên quyền,
 Xin cho con trẻ thắm duyên vợ chồng.

⁶⁵ Tóc mây đá đất □□□坦: tóc dài phết gót.

Thôi bà Hoàng Hậu vào đền,
 480- Vội vàng mới bảo con lên nhà lầu.
 Mười tám công chúa chừ hầu,
 Con ra coi đó đẹp duyên người nào.
 Thái tử bước lên lầu cao,
 Xem ra ngoài trào bên tả hành lang.
 Lại xem bên hữu công đàn,
 Thấy những áo mớ quần gian đầy đầy.
 Thái tử kén chẳng đặt đâu,
 Bèn bước xuống lầu, lòng lại sầu bi.
 Hoàng Hậu mới hỏi vân vi,
 490- Sao con vào thành mau lắm con ôi!
 Lạy cha cùng mẹ đơn trì,
 Tôi xem chẳng đặt duyên tôi thêm phiền.
 Đức bà năn nỉ trong đền,
 Làm vậy mẹ biết kiếm dâu phương nào.
 Bây giờ mẹ biết làm sao,
 Mẹ biết dâu nào mẹ kiếm cho con.
 Thôi vua hỏi trống đùng đùng,
 Mười tám Công chúa đèn rồng bước ra.
 Các vua mới phán hay là,
 500- Tiếc bảy mình trào chẳng đặt (9b) làm dâu.
 Minh vương thấy nói ngùi ngùi,
 Phạt mười tám nước phản hồi cự bang⁶⁶.
 Vua đưa trăm hòm bạc vàng,
 Tạ mười tám nước tái hồi bốn bang.
 Con vua chẳng đẹp hơn doan,
 Thờ cha làm hội kén rày con dân.
 Chín châu cử quận xa gần,
 Bao nhiêu con gái nhà dân hội đồng.
 Con tao tuổi mới mười ba,
 510- Rao từ mười một vậy thời nhần lên.
 Làm thuê làm mướn mặc lòng,
 Cùng con cả tướng cũng đều tới đây.
 Bảng rao cửa vệ bảy ngày,
 Bao nhiêu con gái quan dân cũng đồng.
 Con tao tuổi mười ba đông,
 Mười hai mười một vậy mà sắp lên.
 Ví dầu mười sáu cũng nên,
 Miễn sao cho đẹp duyên con kéo phiền.

⁶⁶ Chữ *phạt* 罰 trong câu này không hợp nghĩa, e là chữ *tội* 罪 chẳng?

- Lịnh truyền khắp hết chư châu,
520- Dầu mà xấu tốt khó giàu cũng đi.
Con nhà làm mướn làm thuê,
Một đồng chẳng có lấy gì sắm sanh.
Nghèo thời làm mướn sắm mua,
Sắm ăn sắm mặc cho lành mà đi.
Mấy đời gặp hội Xuân vi,
Lông mi tóc mướn phủ phê hơn hài.
Chẳng ra cho thấy mặt trời,
Sợ ra sạm nắng nữa người lại chê.
Giồi mài phân điểm hương tô,
530- Thường ngày tắm gội trau tria chẳng dừng.
Giàu thời xông xạ xông hương,
Khó ta (10a) mùi ráy đình lãng ướp mình.
Giàu người trâm xuyên vòng vàng,
Khó ta lông nhím vậy mà cũng xuê.
Dập dìu lũ nọ lũ kia,
Mặc rồng lãnh lụa phương the nhiều tàu.
Gấm hoa kim cúc hồng đào,
Một đoàn con gái rủ nhau đi rày.
Xuống thành Minh đế bằng nay,
540- Dầu lòng nhớ nhớn vào ra chơi bời.
Nào ai biết đặng biết thua,
Họa may đặng lấy con vua mà nhờ.
Đi sang những đứa mười ba,
Lấy số mà kể hơn ba bốn ngàn.
Chật đầy khắp ải Đồng quan,
Vua rằng một đoàn vui quá nên vui.
Nhiều thời lại tổn mà thôi,
Một đoàn con gái vui đà nên vui.
Nó đi chật dầy hành lang,
550- Chật dầy công đàn chật tới nam lầu.
Ngồi chật khắp cửa nhà lầu,
Tiêu thiếu nhạc vũ vui thay những là.
Minh công thôi mới phán ra,
Sắt cầm ca xướng, đờn hòa nhật khoan.
Hoàng hậu mới bước xuống thang,
Bảo Thái tử rày con khá lên xem.
Muôn vãn con gái vào trào,
Xem thử đứa nào có đẹp hơn duyên.
Thái tử bước lên lầu cao,
560- Xem ra ngoài trào bên tả hành lang.

Lại xem bên hữu công đàn,
 Thấy những áo mớ quần gian đầy đầy.
 Đức ông xem chẳng (10b) đặng đâu,
 Bèn bước xuống lầu buồn mặt chẳng vui.
 Hoàng hậu mới hỏi một khi,
 Duyên sao vào lầu mau bấy con ôi!
 Lạy cha cùng mẹ đơn trì,
 Tôi coi không đặng duyên tôi thêm phiền.
 Hoàng Hậu than trách trong lầu,
 570- Vậy thời mẹ biết tìm dâu phương nào.
 Thôi vua hồi trống trong lầu,
 Một đoàn con gái trở ra rần rần.
 Coi quần cùng áo hằng hà,
 Bỏ công làm mướn đôi ba năm chầy.
 Công ta sắm sửa tới đây,
 Lấy chi mà trả nợ vay cho người.
 Tuần này một khôn mà thôi,
 Đức vua nghe nói ngùi ngùi khá thương.
 Trăm ngàn con gái tới đây,
 580- Ất là nó cũng quyên vay của người.
 Ai ngờ Thái tử con chê,
 Lấy tiền đưa về cho nó một muôn.
 Đường trường diêu viễn xa thay,
 Đưa đoàn con gái hồi công trở về.
 Dem về nó mới chia ra,
 Một đũa vậy mà tiền đặng mười quan.
 Con dân chẳng đẹp nhơn doan,
 Thời cha lại kén dâu tiên trên trời.
 Vua cùng Hoàng Hậu ăn chay,
 590- Một tháng mười ngày thâu tới thượng thiên.
 Ngọc Hoàng thấy sự nức cười,
 Dương gian tìm vợ trên trời lạ thay.
 Thôi thôi ta cũng vị lòng,
 Thời ta cũng gả, nề chi xa đàn.
 (11a) Mới đòi các nàng tiên nga,
 Vào đây cha hỏi đũa nào nên đi.
 Để hầu làm chúa trị vì,
 E tiên bấy xuống, nó chê những là.
 Lựa đặng một nàng tiên nga,
 600- Là vị thứ nhứt khôi khoa ai tày.
 Con ôi chịu khó ra đi,
 Xuống cùng Thái tử kết duyên vợ chồng.

Tiên nga nước mắt rờn rờn,
 Giã cha cùng mẹ, đền rờn con lui.
 Cãi thời lỗi đạo mẹ cha,
 Dương gian cách trở xa thay ngàn trùng.
 Nàng bèn giã hết nội trào,
 Chị chào bà mẹ tiên đồng làm xong⁶⁷.
 Lại giã hoa lý hoa đào,
 610- Giã hồng cùng quế xa ta phen này.
 Hoàng Hậu ngồi ngự thành tây,
 Các nàng tiên nữ đưa đi xuống đền.
 Đưa ca đưa vũ đơn trì,
 Đưa nàng tiên nữ ra đi nửa giờ.
 Xuống đương giờ tí canh ba,
 Phải đây là tòa Thái tử hay chăng?
 Quân canh ngó thấy hải hùng,
 Rụng rời chết đứng vừa năm trăm người.
 Giờ lâu mới thở hơi ra,
 620- Người sao những người, tốt quá hơn tiên.
 Thốt thôi nàng mới nói lên,
 Đem ta vào tòa Thái tử cùng nao!
 Quân canh mới đem nàng vào,
 Nàng tiên đứng dưới lầu cao thưa rằng:
 Cha chàng đi kén dâu tiên,
 Thiếp xuống đây rày (11b) đáng vợ chàng chăng.
 Thái tử xem thấy rụng rời,
 Hải kinh ngả xuống thừa nơi đền rờn.
 Tiên nương đỡ Thái tử lên,
 630- Lấy đơn linh dược rưới vô cho chàng.
 Tứ chi bát mạch tái hoàn,
 Tay chun lại động dung nhan dậy ngồi.
 Nàng tiên mới nói một lời,
 Ngọc Hoàng người dạy cho tôi xuống cùng.
 Kết duyên làm nghĩa vợ chồng,
 Giá thú động phòng kết nghĩa phu thê.
 Thôi chàng Thái tử đơn trì,
 Chàng ngồi trở mặt xây lưng chẳng nhìn.
 Thái tử mới nói lời này,
 640- Nàng tốt vậy mà chưa đẹp duyên tôi⁶⁸.

⁶⁷ Chào cặp bà mẹ với tiên đồng. Làm song: hai người kết bạn với nhau. Hồn Vân Mã thị làm song. (Mã Thành) . Chỗ này có vần ở chữ thứ hai, một hình thái sơ khai của lục bát còn lại ..

⁶⁸ Nàng xin đẹp lắm nhưng tôi không thể sánh duyên với nàng. Tốt: xinh đẹp.

- Tuy là nàng ở Thượng thiên,
 Nhưng mà chưa đẹp duyên kia thay là.
 Này đoạn tiên nương trở ra,
 Giã chàng còn ở ta hồi thượng thiên.
 Vua cha sai xuống làm chi,
 Tuần ni trở về hồ thẹn nhuốc nha.
 Trước là bạn gái cười ta,
 Sau là nhẹ lệnh vua cha cử trù.
 Đi ra vừa khỏi đền rồng,
 650- Đêm khuya vắng vẻ, triều đình không hay.
 Một mình bước tới thành tây,
 Kêu liên ba tiếng vua hay mà về.
 Nay tôi đã xuống chàng chê,
 Lạy vua ở lại tôi hồi thượng thiên.
 Vua cha mừng mở cửa đền,
 Ra xem chẳng thấy dâu thôi mà mừng.
 Thôi vua nổi trận lôi đình, (12a)
 Đòi chàng Thái tử canh ba chớ chầy.
 Thái tử bước tới thành tây,
 660- Tâu cha sai giám⁶⁹ đòi con việc gì.
 Vua cha mới phán chỉ huy,
 Đêm nay con thấy tiên phi chẳng là?
 Thái tử đặt gối tâu qua,
 Có thấy tiên nàng múa tợ ngân sa.
 Mặt hoa mây liễu thanh tân,
 Duyên đã hầu gần, sao xảy lại xa.
 Bước lên giường ngọc chiếu ngà,
 Bảo tôi ân ái, giao ca cùng người.
 Vậy mà không đẹp duyên tôi,
 670- Nàng đã tái hồi trở lại thượng thiên.
 Vua cha tức giận trên ngai,
 Chiu con hết sức, còn thương nỗi nào.
 Nhẫn từ tao sanh đặng mây,
 Đền đài hết nửa kim ngân trong đền.
 Cửa cha đã hết muôn phần,
 Hay là tao cưới thủy cung cho mây.
 Đủ mặt văn võ thành tây,
 Lạy cha cùng mẹ thứ tha phen này.
 Thấy tiên ai chẳng phải lòng,
 680- Song le nguyệt lão tơ hồng chưa xe.

⁶⁹ Sai giám : ra lệnh cho thái giám...

Duyên sao **lấy dầy**⁷⁰ nhiều bề,
 Ngủ ngủ tưởng gió nhớ mây phương nào.
 Vua cha giận bước vào đền,
 Số vô tử tức thiên tào đã phân.
 Sanh con đã hết muôn vàn,
 Xưa kia quả thầy rằng bói nói vợ.
 Chẳng ngờ lời thiệt làm vầy,
 Vầy mà quả thầy, thầy đoán chẳng nên.
 Này đoạn (12b) Hoàng Hậu thêm phiền,
 690- Hai hàng châu lệ chứa chan khăn hồng.
 Thương con cũng đã hết lòng,
 Duyên trời chưa đẹp, tơ hồng chưa xe.
 Thương con luống chịu gầy mòn,
 Còn thiếu nơi nào, con bảo mẹ đi.
 Thôi thời mẹ cũng bỏ vì,
 Xa gần mẹ cũng phải đi cho mầy.
 Bây giờ mẹ biết làm sao,
 Mặc duyên trời định nơi nào sẽ hay.
 Đừng trông dâu nữa nhọc lòng,
 700- Mích dạ cả tướng triều trung nội đền.
 Thái tử đặt gối râu lên,
 Xin đi diên liệt giải khuây kéo sầu.
 Kéo mà thương gió nhớ mây,
 Kéo mà buồn bức sầu tây đêm ngày.
 Này lời Hoàng Hậu thốt ra,
 Con ta rày đã muốn ra ngoài thành.
 Sớm đi thời tôi lại về,
 Chớ đừng ở lại chơi vui sa đà.
 Dạy quân theo bảy ngàn ba,
 710- Mà đi phò tá con tao phen này.
 Quân gia kiệu tán đông tây,
 Theo hầu Thái tử sẵn chơi dầy dầy.
 Triều thần văn võ trong ngoài,
 Đều theo Thái tử hăng hà sẵn chơi.
 Trưa ngày theo thịt đã xa,
 Biết đâu có nhà ta tạm ăn cơm.
 Đi vào đến núi Mao Nguyên,
 Nhìn coi sức thấy bên non có nhà.
 Giục quân đến đó nghỉ chun,

⁷⁰ Duyên sao lấy dầy: duyên nợ sao mà không yên xuôi, lẩn tránh hoài. HTC, **lấy dầy** 礼待: cực khổ, không yên, không xuôi, xao xuyên.

720- Xem hai ông bà đầu bạc (13a) phơ phơ.

Ngồi trong lều cỏ ngó ra,
Rầy rệp rập lá⁷¹ bơ thờ⁷² nào hay.
Cheo leo quanh trước vắng sau⁷³,
Giống bồn Trang tử, mĩa lều Bá Nha.
Duyên trời xui khiến nào hay,
Truyền quân tạm trú nghỉ mà ăn cơm.
Bá quan đặt gỏi tầu lên,
Nhà này như uest, chẳng nên đâu là.
Thái tử rằng vậy mặc ta,

730- Không từng gác rộng lầu cao chẳng là.

Bây giờ còn hồi kén nhà,
Trưa ta đã đói nghỉ mà xơi cơm.
Chữ rằng sơn thạch nham nham,
Ta đi điền liệt ngon cơm thay là!
Nhìn xem vừa đôi ông bà,
Chum tay mà **hỏi** ngồi rày sao an!

Thái tử mới nói một khi,
Ông bà già cả ngồi đây can **gì**⁷⁴.
Chả lân khô phụng mỹ mùi.

740- Nem nai nậm tượng, thịt bò thịt dê.

Ông bà ăn uống lo chi,
Già người chẳng khác già ta ở nhà.
Tiều phu đặt gỏi tầu qui,
Ngu phu đâu dám gần kề lân nhi⁷⁵.
Thái tử rằng chẳng can chi,
Kính người tuổi tác cũng đà niên cao.
Rượu ngon kim cúc bạch đào,
Lão ông uống thử, thể nào, ngon chẳng?
Dương ông thôi mới thưa rằng:
750- Ôn người đãi đằng rượu thịt quá ngon⁷⁶.
Rượu ngon uống đã quá chừng,
Một đời (13b) mới thấy chả **lân** nem bò.
Ông bà ăn uống no say,

⁷¹ Rệp lá: đầy lá

⁷² Bơ thờ 蝨吧: không để ý, không chú tâm. Ngó bơ thờ là ngó lơ đáng. HTC 巴 □, bơ thờ là vô ý, lếu lảo, sơ lược, không cẩn thận. *Nhà tranh lều cỏ tánh quen bơ thờ*. (Bích Câu)

⁷³ Chữ vắng 咏 khác sai thành mùi 味.

⁷⁴ Ngồi đây can gì : Sao lại ngồi đây? Can gì, tức can có gì, có nghĩa là tại sao. Chữ gì khác sai

⁷⁵ Bán Nôm nhi lân. Viết lân vị trí.

⁷⁶ Vẫn ở chữ thứ tư, nếu đổi lại là ôn người rượu thịt đãi đằng quá ngon thì ta có vẫn ở chữ thứ sáu.

Xin theo về rày ăn thép⁷⁷ lộc ông.
 Thái tử thấy nói thương thay,
 Ông bà sanh đặng gái trai mấy người.
 Non cao cách trở xa vời,
 Thảo lư rách rưới cách người thôn phu.
 Tiêu phu đặt gồi tâu bày,
 760- Cửa nhà rách rưới khó khăn vô hồi.
 Tình ngay tôi dám tỏ bày,
 Con trai chẳng có để sau phụng thờ.
 Sanh đặng một gái ngất ngo⁷⁸,
 Còn đi phát rẫy non cao chưa về.
 Quân nhân đặt gồi quì thưa:
 Lạy ông xin về trời đã xế tây.
 Linh vua truyền nội một ngày,
 Nếu ông không về, lệnh quở chúng tôi.
 Thái tử mới nói: Quân ôi!
 770- Chậm chậm sẽ về, trưa nắng lo chi.
 Này đoạn Dương Ngọc rừng già,
 Nàng đi phát rẫy đường xa chưa về.
 Vô tình nào dễ biết chi,
 Nào hay nguyệt lão đã xe duyên vậy.
 Sớm đi phát rẫy rừng già,
 Trưa vào ần bóng cội cây ngô đồng.
 Ngồi buồn trách phận nguì nguì,
 Thương hại lòng trời ở cũng chẳng công.
 Trời sao trời chẳng hay cân,
 780- Kẻ ăn chẳng hết, người làm không ra.
 Người sao một tuổi cùng ta,
 Đi ra điều đỏ nhũm nha⁷⁹ chơi bời.
 Người thời em chị (14a) vô hồi,
 Ta sao khác thể như bà vọng phu.
 Một cha sanh có một con,
 Chị em chẳng có rất nên cơ hàn.
 Một mình như **chĩnh đầu giàn**,
 Chị em chẳng có biết toan lẽ nào!
 Cha mẹ tuổi tác đã cao,
 790- Ngồi bên miệng lỗ khôn ta làm vậy.
 Khôn ngoan thời cũng đòn bà,

⁷⁷ Ăn thẻo tức ăn nhờ, ăn chực. Từ bú thẻo vẫn còn dùng ở Miền Nam

⁷⁸ Ngất ngo: HTC, đại đột, ngo ngắn. Đây là lời nói khiêm nhượng về con gái mình thôi.

⁷⁹ **Nhũm nha** □ 牙: HTC 任 牙, đẹp dễ, dễ coi, nói về sự ăn mặc.

Khó hèn phải chịu phạt ta cơ hàn.
 Tháng ngày ở núi Mao Nguyên,
 Ước làm sao đặng Công nương mà nhờ⁸⁰.
 Ngồi buồn hóa sự nói ngây,
 Con nhà ăn mày nói sự hiền vang.
 Chôn này vắng vẻ người ta,
 Phải chi mà có thể gian chê cười⁸¹.
 Thôi nàng mới nhắm mắt trời⁸²,
 800- Phút đã trưa buổi thời thoi ta về.
 Cửa nhà quanh quẽ tư bề,
 Cha mẹ vậy thời khát nước đói cơm.
 Đây đoạn Dương Ngọc ra về,
 Tay thời xách rựa, vai gùi khoai lang.
 Ra về vừa tới nửa đàng,
 Xem thấy kiệu vàng đông đã nên đông⁸³.
 Hàng gương hàng giáo tư bề,
 Nàng rằng ai bắt việc gì không hay.
 Bảo quân lính khỏi, ta vào,
 810- Chẳng hay quân nào đến bắt việc chi?
 Ba quân quát mắng một khi,
 Con nào con này nói sự ngoan ngôn.
 Nội triều ai dám khinh qua,
 Huống chi con rầy rùng già dễ người. (14b)
 Ta vào đợi lệnh con trời⁸⁴,
 Đặng tao coi thử dễ người chừng nào.
 Ba quân đặt gối đầu vào,
 Thái tử mới hỏi con nào làm sao.
 Nhà dân trưa nắng tao vào,
 820- Tao quyền Thái tử khinh tao việc gì.
 Nó vừa bao lớn một khi,
 Lệnh truyền tức tốc bắt rầy cho tao.
 Quân thừa: "Nàng hãy còn thơ,
 Đào hoa thớ thớ liễu non dà dà.
 Dục chừng tuổi mới mười ba,
 Hình dong yếu điệu, má hồng tốt tươi.
 Thái tử nghe nói mỉm cười,

⁸⁰ Ước mình trở thành nhà quyền quý, giàu sang.

⁸¹ Vì không có ai nên không ai thấy cái sự mơ tưởng viễn vông của mình, chớ nếu có thì chắc họ đã cười mình rồi...

⁸² **Nhắm mắt trời** □□□: Coi mặt trời lên cao bao nhiêu để đoán giờ khắc, coi gần trưa, gần tối chưa.

⁸³ Vẫn ở chữ thứ tư.

⁸⁴ Vô xin lệnh của Thái tử.

Quả thiết người này một tuổi cùng ta.
 Dương Ngọc mới bước vào nhà,
 830- Thái tử xem thấy xót xa trong lòng.
 Áo quần rách rưới lang thang,
 Tay thời xách rựa, vai gùi khoai lang⁸⁵.
 Thái tử bước xuống kiệu vàng,
 Nước mắt hai hàng châu lệ nhỏ sa.
 Thái tử xuống kiệu chẳng ngồi,
 Áo điều mới mở một đôi cho nàng.
 Bỏ đồ rách rưới lang thang,
 Chớ mặc cơ hàn, anh thấy anh thương⁸⁶.
 Nhon sao đầy đọa thân nàng,
 840- Thái tử xem thấy lòng càng tư lương.
 Áo trao một cặp cho nàng⁸⁷,
 Dương Ngọc thuở này lại trở mặt đi.
 Thấy tôi đói rách chẳng vì,
 Chẳng thương thời chớ, làm chi điều này.
 Tôi con phường rầy quê mùa,
 Biết đâu điều đó⁸⁸ (15a) như người mà trao!
 Phải tôi biết mặc áo đào,
 Chẳng đi phát rầy non cao làm gì.
 Qua là Thái tử triều nghi,
 850- Lòng qua thương bậc rưng già mà thôi!
 Qua mà có sự cười chê,
 Long thần thổ địa diệt đi cho rồi⁸⁹.
 Bỏ cha bỏ mẹ đền rồng,
 Kéo mà bậc nói rằng qua chê cười.
 Triều thần nghe nói hổ ngươi,
 Vừa hầu vừa giận tía tai thay là!
 Tiếc rông mà lộn cùng gà,
 Con mười tám nước đem sang chẳng dùng.
 Vua lại thương con làm song,
 860- Thảm thiết trong lòng lại cười dâu tiên.
 Cũng rằng chẳng đẹp nhon duyên,
 Thấy con phường rầy mà phiền lòng tây.

⁸⁵ Hình ảnh người quê rầy, tay cầm rựa, vai mang gùi... chữ *tay* □ viết dư nét.

⁸⁶ Cây hay nhưt trong tác phẩm.

⁸⁷ Dưa cho nàng hai cái áo. Chữ một 沒 nôm viết sai.

⁸⁸ Biết đâu điều đó : Đâu biết mặc quần áo sang trọng, màu sắc đẹp đẽ. Ca Dao: *Chiều chiều lại nhớ chiều chiều. Nhớ người áo đỏ khăn điều vắt vai.*

⁸⁹ Thề! Xưa sự thề là sự thường tình. Khi khó chứng minh một sự kiện gì thì thề để nhờ thần linh đứng ra làm chứng cho mình. Thề giờ đây đã hết được tin vì thiên hạ thề dối quá nhiều.

Ta hầu ta cũng làm **ngây**⁹⁰,
 Ở đã tối ngày, người chẳng hỏi quì.
 Quân nhân bước lại thưa quì,
 Xin ông trở về, trời đã xế tây.
 Thái tử quở mắng rằng bây,
 Mới thấy quân này loạn pháp, dễ người.
 Đương khi **ríu rít**⁹¹ vui cười,
 870- Nó cứ hỏi hoài, khác thể kim châm.
 Quân bây mà có muốn về,
 Tao cho bây về, chớ hỏi làm sao!
 Về tâu Vương phụ đơn trì,
 Cùng bà Hoàng Hậu người thì đặng hay.
 Hành trang kiệu tán lên đây,
 Rước dâu nam giã về rày cho mau.
 Quân nhân nghe phán mừng thay,
 (15b) Rủ nhau về rày tức tốc ra đi.
 Nay đoạn Hoàng Hậu đơn trì,
 880- Hỏi quân về rày Thái tử đi đâu.
 Quân bèn đặt gói quì tâu,
 Ông tôi đặng vợ sang giàu Mao Nguyên.
 Đi sẵn mà đặng vợ hiền,
 Kẻo vua cha kén dâu tiên trên trời.
 Hoàng Hậu nghe nói rụng rời,
 Tam hồn thất phách biến dời cùng con.
 Một hồi định tính tâm thần,
 Đến mà tao chém **tuốt** đoàn chẳng tha⁹²!
 Mất con tao đã rụng rời,
 890- Sao bây hơn hờ vui cười nổi chi.
 Bá quan đặt gói tâu quì,
 Chúng tôi đều mừng gặp đặng người tiên.
 Đi sẵn gặp đặng vợ hiền,
 Kẻo mà ao ước khẩn nguyện ăn chay.
 Bảo về tâu lại đơn trì,
 Vua cùng Hoàng Hậu vậy thì đặng hay.
 Hành trang xa giá nội đền,
 Rước dâu nam giã Mao Nguyên đem về.
 Vua cha nghe nói mừng thay,
 900- Dâu nào ở đó mà may làm vậy.

⁹⁰ Giả đồ mắt lơ tai điếc trước chuyện tức mình.

⁹¹ **Ríu rít vui cười**: cười nói vui vẻ. HTC giải thích **ríu rít** 𧈧𧈧 là tiếng khóc than nhỏ mà dai, e rằng không đúng.

⁹² Chém suốt đoàn là trừng phạt hết cả nhóm.

Ba quân đặt gôi râu bày,
 Con nhà phùng rầy, vua mừng nổi chi!
 Vua bèn tức giận một khi,
 Triều thần văn võ cũng đều hổ ngươi.
 Giận rồi vua lại nực cười,
 Công tao làm hội, kén người bản nhân⁹³.
 Gia tài hết nửa đền đài,
 Chịu con lại kén dâu tiên trên trời.
 Cũng rằng (16a) chẳng đẹp mà thôi!
 910- Dễ dâu trên trời, người lại chẳng hay.
 Lấy con phùng rầy làm vậy,
 Bối vậy phen này, con một lia cha.
 Ai kêu Thái tử con ta,
 Tao chém tuyệt tộc, chẳng tha người nào.
 Cô hầu bà mụ đòi đây⁹⁴,
 Cấm không cho nhắc đến người làm chi!
 Thôi vua giận đã bỏ đi,
 Còn bà Hoàng Hậu tức thì sai quân.
 Cần thôi tức tốc nhứt trình,
 920- Nghe vua ta bỏ con sanh sao đành.
 Công tao uống đắng ăn cay,
 Cưu mang mỗi một ghe ngày tân toan.
 Bỏ con ngồi đứng sao an,
 Con ở trên ngàn, mẹ chịu sầu bi.
 Đòi mà Thái tử chẳng về,
 Áo quần lột lấy, đem đi cho rồi.
 Như chim không cánh thời về,
 Ba quân vâng lệnh⁹⁵ tức thì ra đi.
 Rần rần đến núi Dương Hồng,
 930- Thái tử chào rằng văn võ bá quan.
 Thái tử mới hỏi một điều,
 Về râu đơn trì, vua phán làm sao.
 Quân nhân đặt gôi thưa rằng:
 Lệnh vua người quở đã vang trong đền.
 Bảo lên mà rước ông về,
 Kéo mà vua giận, không nhìn đến ông.
 Này lời Thái tử nói ra,
 Cúi đầu trăm lạy vua cha ngai vàng,

⁹³ Công tao làm hội [để cho mày lựa người đẹp sang, mày không chịu ai hết, mày lại] chọn người nghèo khổ.

⁹⁴ Cấm tất cả mọi người: từ nữ quân gia, tôi tớ. Đòi trong nghĩa tôi đòi là tớ trai.

⁹⁵ Ba quân vâng lệnh 三軍□令, bản Nôm thành ...phán lệnh 三令!

Quân về kính lạy vua cha,
 940- Lại với đức bà Hoàng Hậu (16b) trước sau.
 Bảo lên mà chém lấy đầu,
 Chớ mà ta chẳng về đâu mà đòi.
 Quân bèn bước lại thưa rằng,
 Nếu ông không về, quần áo nộp đây.
 Lệnh vua cha dạy bằng nay,
 Chúng tôi đâu dám nói rằng tiếng chi.
 Đòi thời tao trả đem về,
 Việc quan tao chẳng trách gì quân ôi!
 Quân nhân thấy nói ngùi ngùi,
 Con nhà vương tướng nói lời dễ nghe.
 951- Thương ông Thái tử một khi,
 Đền đài nở bỏ mà đi làm vậy!
 Chúng tôi như vượn lìa cây,
 Quân lìa quan thầy, ông hồi là ông!
 Quân thương, ta cảm đội ơn,
 Hễ đạo vợ chồng nguyệt lão khiến xe.
 Hai hàng châu lệ ròng ròng,
 Quân nhơn ra về nước mắt như mưa.
 Bước ra chun thẳng chun giùi,
 960- Lạy ông ở lại, chúng tôi ra về.
 Quân liền về đến thành tây,
 Chúng tôi đã về kính lạy vua cha.
 Tàu qua Thánh đế chương tòa,
 Lạy bà Hoàng hậu, chúng tôi đã về.
 Thương ông Thái tử nhiều bề,
 Áo quần nộp lại, ông tôi không về.
 Bảo lên mà chém lấy đầu,
 Chớ người mà chẳng về đâu mà đòi.
 Hoàng Hậu ngã xuống ngai vàng,
 Tam hồn thất phách chết rày tại quân.
 971- Quân bấy quá tẻ lăm thay,
 Sao lột (17a) quần áo con tao làm vậy.
 Tháng năm trời thổi gió tây,
 Lấy ai đắp diêm cho mây hồi con!
 Tuần này, xa vợ xa chồng,
 Xa dinh xa dẫy khôn trông đặng nào!
 Đền đài lâu các quân gia,
 Các cung các viện để mà cho vua.
 Chị hầu, bà mụ thành đô,
 980- Thiên hạ để lại quyền vua cho rồi.

Con đâu mẹ đó mà thôi!
 Triều đình văn võ đều thời làm thính.
 Chẳng ai can gián vua cha,
 Để con tôi ở rừng già mới ung⁹⁶.
 Bá quan đặt gôi râu qua,
 Triều đình ai dám gián can điều gì.
 Vợ chồng Thái tử về đây,
 Chúng tôi nộp quyền trả chức cho vua.
 Chẳng hầu chẳng hạ, bà ôi!
 990-Nhệ trong phép nước, chúng tôi ra về.
 Hoàng Hậu thôi mới thốt rằng,
 Chẳng hầu nộp chức cho ta mà về.
 Tao thời đương giận đương rầu,
 Đến mà có đưa mất đầu cùng tao.
 Đương khi thanh nộ lắm thay,
 Quần thần ai dám vào rầy râu chi.
 Hoàng Hậu sắp lưng vào tòa,
 Thương con lại sợ cửu trùng lệnh vua.
 Mặt sầu võ võ⁹⁷ trong cung,
 1000- Bỏ chàng Thái tử ba đông rừng già!
 Này đoạn Thái tử trên non,
 Cũng đi phát rẫy trồng khoai ăn rầy.
 Dương Ngọc mới thốt (17b) lời này,
 Con nhà vương tướng cũng đây gian nan
 Thái tử mới nói rằng bây,
 Túng thời phải biến, cười chê làm gì!
 Đời ông cho đến đời cha,
 Nào ai biết việc trồng khoai bao giờ.
 Đi thời kiếm, bạc kiếm vàng,
 1010- Biết đâu **riù rựa**⁹⁸ cuộc mai làm vậy.
 Bây giờ ta phải tùy thời,
 Nàng ôi! Chớ nói việc gì làm chi!
 Con vua thời ở chương tòa,
 Đến chốn rừng già nói sự con vua!
 Nhân cùng tắc biến sự thường,
 Khuyên nàng chớ nói con vua mà nùng⁹⁹.

⁹⁶ Hai câu này về tâm lý mẹ thương con thiết là tuyệt!

⁹⁷ Võ võ 痒痒, tiếng dùng để tăng thêm vẻ buồn. Chúng tôi phiên theo Tự điển HTC xưa, võ võ thay vì vò vò như cách nói gần đây.

⁹⁸ Hai chữ **riù rựa** trogn bản Nôm viết lộn vị trí thành ra rựa riù.

⁹⁹ Xin chớ nói chuyện con vua mà buồn. **Nùng** 懶: buồn bã, xưa chữ *nùng* trong từ *não nùng* có thể dùng riêng như trường hợp chữ *han* (trong *hỏi han*).

Trước là nhẹ lệnh cứu trùng,
 Sau là cơ cực ba đông trên này.
 Nằm buồn thân thể chẳng an,
 1020- Người đi theo nàng phát rẫy trồng khoai.
 Bây giờ vắng vẻ không ai,
 Trách nàng một lời nhiều nỗi đắng cay.
 Từ ngày lên ở trên này,
 Chẳng hề trao đến trầu cau một lần¹⁰⁰.
 Ý nào bậu nói qua hay,
 Tay qua lói sút tật nguyên¹⁰¹ chi đây.
 Cho nên mà bậu lại chê,
 Thời nàng khá nói đặng rày qua nghe.
 Dương Ngọc nước mắt rờn rờn,
 1030- Phải đạo vợ chồng nguyệt lão đã xe.
 Lại cho biển rộng muôn phần,
 Cũng chèo có hạn, nào ai chèo hoài!
 Tôi loài muông điều dã kê,
 Nếu mà có **thúi** đập¹⁰² ra biệt ngàn.
 (18a) Tôi đã xét thừa phận hèn,
 Bèo dâu dám sánh cùng sen một bầu¹⁰³.
 Chữ rằng liêm thủ diện **tâu**,
 Nếu mà trao trầu thời có nguyệt hoa¹⁰⁴.
 Con thời có mẹ có cha,
 1040- Có ông có bà, nữa lại xấu danh.
 Cũng công cha mẹ sanh thành,
 Chữ rằng vô vật bất linh thay là.
 Khó giàu cũng vậy khác chi,
Điển trong phép nước bỏ đi đường nào.
 Này lời Thái tử thốt ra,
 Bậu già chữ nghĩa cho qua học cùng.
 Thôi qua thua bậu làm song,
 Qua theo chẳng kịp sử kinh đâu là.
 Tiếng người Thái tử chương tào,
 1050- Khen con phường rẫy thời già sử kinh.
 Người là chữ nghĩa học hành,
 Tôi ở trên rừng biết chữ cùng ai.

¹⁰⁰ Chẳng chuyện trò thân mật.

¹⁰¹ **Lói sút tật nguyên**: lở, cùi, có tật. *Lói sút* là lở lói, rớt ra từng lông tay, lông chun. Thành ngữ: *Sút tay gáy gọng*.

¹⁰² Chữ *đập* 踏 khác không đúng nét.

¹⁰³ Lục Vân Tiên có câu tương tự.

¹⁰⁴ Có hỏi cưới thì mới có chuyện ái ân.

Tánh tôi hay nói lẳng lơ¹⁰⁵,
 Cha mẹ đánh mắng hoài hoài đã quen.
 Hai người đối đáp sự duyên,
 Sớm đi tối về thường bữa trồng khoai.
 Trưa nắng liền mệt nàng ngồi,
 Còn chàng Thái tử lui cui đương trồng.
 Trồng rồi vun đất lại giồng,
 1060- Chàng một trồng hoài chẳng nài sớm trưa.
 Dương Ngọc nước mắt như mưa,
 Lạy ông vào nghỉ, đã trưa xin về.
 Thái tử quát mắng rằng bây,
 Trưa thời cũng gắng trồng đi cho rồi.
 Dương Ngọc thấy nói ngùi ngùi,
 Chua xót lòng trời (18b) đày đọa thân tiên.
 Hai hàng nước mắt nhỏ sa,
 Lỗi cùng cha mẹ đã cam tắc lòng.
 Cầm khăn lau mặt cho chàng,
 1070- Kéo mồ hôi đượm mình ròng mà thương.
 Ta thời tiết sạch giá trong,
 Thìn lòng chữ dạ gan son cho bền.
 Lều tranh nằm đợi ba người,
 Còn chàng Thái tử, thời ra nằm ngoài.
 Này đoạn Dương Ngọc thiết tha,
 Đêm nằm cùng mẹ, trong nhà, năm canh.
 Bàng hoàng chẳng nhấp đêm thanh,
 Thương chàng Thái tử sầu tây một mình.
 Hột châu nhỏ đượm hai hàng,
 1080- Lạy trời xui khiến người về tòa chương.
 Thân tôi chẳng tốt lành chi,
 Cho nên đày đọa thân tiên làm vậy.
 Thiếu chi hầu hạ nội đền,
 Nỡ lụy mình ròng Thái tử hồi ông.
 Tôi cảm chẳng đợi đêm nay,
 Ra cùng Thái tử bắt tay giao hòa.
 Đi ra vừa đến nửa chừng,
 Gắm đi nghĩ lại, vậy mà chẳng nên.
 Nếu ra chẳng có **hiền gì**,
 1090- Thủy hỏa tương khắc, có nên điều gì.
 Lại thời chẳng nọ thời kia,

¹⁰⁵ Lẳng lơ: Nghĩa khác với nghĩa xấu chỉ người con gái phong tình như ngày nay. Gái vậy duyên mới tập chơi/ Mặt coi hớn hờ, miệng cười lẩn(g) lơ. Trương Minh Ký, Chư Quốc Thái Hội, tr2.

Nào có không gì, mà gọi rằng không.
 Đồn bà lại với đồn ông,
 Chẳng kia cũng nọ, có không bao giờ!
 Thôi bèn trở lại vào nhà,
 Này lời lão bà thôi mới nói ra.
 Người còn bỏ mẹ bỏ cha,
 (19a) Bỏ dinh bỏ dãy, lên mà ở đây.
 Sao con còn tiếc làm chi,
 1100- Mẹ cũng thương xót, huống gì là con.
 Dương Ngọc thấy thốt thêm phiền,
 Hai hàng châu lệ ròng ròng nhỏ sa.
 Thương thời để dạ để lòng,
 Lọ là ôm hót ắm bông mới thương.
 Mẹ già sao khéo dạy con,
 Duyên xảy hâu gần, lại khiến đi xa.
 Nếu mà người lấy đặng rồi,
 Thời người về tòa, ta chịu hồ người.
 Ví dầu khóa vách khóa nhà,
 1110- Người ta mở đặng, cửa then khôn cài.
 Hễ là duyên gái lạt phai,
 Nào ai có tưởng tới ai đâu là.¹⁰⁶ (19b)
 Khi tôi đi khỏi gia trung,¹⁰⁷
 Người mà có hỏi mẹ già điều chi.
 Mẹ già lặn lội lăm thay,
 Nữa người cười nói, rằng quê vô hồi.
 Người cười vừa mẹ vừa tôi,
 Dòng vương chẳng phải là chơi đâu là!
 Này lời Dương Ngọc thốt ra,
 1120- Thái tử chương tòa lời ni,
 Ông ơi! Ông hãy ra về,
 Kéo mà văn võ cười chê thẹn thùng.
 Tiếng người trong sạch như gương,
 Ấy sao người lại lấy buồn làm vui.
 Dầu mà người có lấy tôi,
 Tôi con phùng rầy đứng ngồi cùng ai¹⁰⁸.
 Thái tử mới nói một khi,
 Kiểm lời nàng khéo đuổi xua làm gì!

Tới đây bản Nôm sang quyển 2, đánh số trang lại từ đầu, chúng tôi đánh số trang tiếp tục để khỏi lẫn lộn.

¹⁰⁸ Tôi con phùng rầy đứng ngồi cùng ai: Tôi là con nhà quê đâu sánh được với ông. Chữ *cùng* 共 bản Nôm viết sai thành kỳ 其.

Kiệu vàng lên rước chẳng về,
 1130- Lọ là bậu phải đuổi qua làm gì.
 Ví dầu cày cấy ruộng nương,
 Trồng khoai phát rẫy liền tay cũng làm.
 Đèn đài lâu gác chẳng ham,
 Anh đã theo nàng, nặng nhẹ làm chi.
 Dương Ngọc dạ hời sầu bi,
 Nào tôi dám tiếc điều gì cùng ông!
 Con mười tám nước đem sang,
 Người còn chẳng đẹp¹⁰⁹, huống gì là tôi.
 E người thiên hạ chê cười,
 1140- Rồi vua cha lại chẳng hề đến tôi¹¹⁰.
 Nếu về (20a) then mặt bá quan,
 Then mặt trào đàn, then mặt quốc gia.
 Cho người ân ái giao ca,
 Lỗi cùng cha mẹ, hóa ra vô nghi.
 Dầu mà một tôi một mai,
 Nếu nghe người rày sợ chữa ghen ra.
 Mai sau ăn ở cùng nhau,
 Tay nào phát rẫy tay nào bồng con.
 Hoa đào **thơ thơ** còn non.
 1150- Chi cho nhị rửa hoa tàn bông phai¹¹¹.
 Này đoạn Thái tử thốt ra,
 Ba năm chưa đặt giao ca một lời.
 Qua mà làm lỗi việc chi,
 Khuyên nàng thời nhắc ong ve cho cùng¹¹².
 Duyên trời nguyệt lão tơ hồng,
 Xưa kia đã định vợ chồng ta đây.
 Cửa nhà đôi khó lắm thay,
 Bữa ăn bữa nhịn tháng ngày cho qua.
 Nếu mà nàng nấu cơm ra,
 1160- Dương Ngọc nghĩ lại xót xa đoạn trường¹¹³.
 Dưng cơm cha mẹ một khi,
 Bao nhiêu dọn lại để phàn một nơi¹¹⁴.

¹⁰⁹ **Người còn chẳng đẹp** (lòng), chẳng vừa ý.

¹¹⁰ Chẳng hề đến tôi: chẳng coi tôi ra gì.

¹¹¹ Vào đó ham vui một phút chốc thì sẽ bị xấu đi, không còn là con gái nữa!

¹¹² **Nhắc ong ve cho cùng 喏口螭 朱共**: xin nàng nhắc nhở nhò to cho tôi.

Lời yêu cầu tha thiết!

¹¹³ Mỗi lần nấu cơm thì nàng buồn [vì những vấn đề thực tế.]

¹¹⁴ **Dưng cơm cha mẹ một khi 擲口吒爇沒欺**, bao nhiêu dọn lại để phàn một nơi **包饒口吏底分沒尼**: Sau khi dâng cơm cho cha mẹ xong, còn boo

Ít nhiều cũng để cho chồng,
 Ba năm nằng chịu đã **trong** như chàm¹¹⁵.
Bụng cho nằng cũng hay phần,
 Qua ăn không đặng mấy lần bầu ôi!
 Dương Ngọc vừa nói vừa cười,
 Nấu cơm không chín, nên người không ăn¹¹⁶.
 Chữ rằng: tam nguyệt thành thê,
 1170- Người khiến đem về, ăn ở làm sao¹¹⁷.
 Hay người trêu cợt lẽ nào,
 Ta thời **khẩn khẩn** tin nhau (20b) như lời.
 Thái tử vừa nói vừa cười,
 Khéo kiếm những lời eo óc đặng cay¹¹⁸.
 Cha già mẹ yếu lắm thay,
 Đừng để cho người đói khát chẳng nên.
 Chồng ăn vợ nhịn đặng nào,
 Vợ ăn chồng nhịn làm sao cho đành.
 Hai người đương nói sự tình,
 1180- Bỗng đâu chim én rần rần bay qua.
 Một bầy hơn bảy ngàn ba¹¹⁹,
 Đua nhau vỗ cánh bay qua giữa trời.
 Chàng rằng: Ta cũng ngồi không,
 Kịp làm dò bẫy đánh chung chim này.
 Bẫy dò cạm hết đông tây¹²⁰,
 Bủa ra khắp hết¹²¹ phủ vây cùng rừng.

115 **Ba năm nằng chịu đã trong như chàm** □□娘□包中如□: ba năm không ăn cơm, nhường cho cha mẹ và chồng, nên da có màu xanh mét như chàm. **Chịu** □ đây nghĩa là nhịn ăn, không ăn, tương tự như nghĩa của chữ chiu trong từ mua chiu.

¹¹⁷ Sách có chữ rằng ở chung với nhau ba tháng thì là vợ chồng, bây giờ anh nói tôi không làm tròn bổ phận nâng khăn sửa túi thì tôi còn mặt mũi nào!

¹¹⁹ **Một bảy hơn bảy ngàn ba** 沒悲欣□□□: quá nhiều, hơn bảy ngàn ba ở đây chỉ là cách nói nhiều. Trong suốt tập truyện, con số **bảy ngàn ba** được dùng nhiều lần, không có ý chính xác về số lượng.

Bầy chim bay chẳng mắc vòng,
 Con chim chúa bầy bèn mắc một khi.
 Thái tử đánh đặng ca tay¹²²,
 1190- Biết đâu nhân đạo hỡi mày là chim.
 Dương Ngọc mới thốt lời này,
 Thừa ông, nó thiệt là chim Ngọc Hoàng.
 Đoái xem, chim lạ lòng thay,
 Sứ sai phương sự, xin chàng tha đi.
 Thái tử mới nói một khi,
 Dễ ta bắt nó làm chi hỡi nàng!
 Tiếng ta Thái tử đèn vàng,
 Ta nỡ dạ nào ăn nó cho ngon.
 Thốt thôi chàng mới thả ra,
 1200- Bảo chim đứng đó bậu thời khoan bay.
 Đặng qua viết bức thơ này,
 Gởi cho Hoàng Hậu một khi chương tào.
 Bậu ơi! Chịu khó với qua,
 Bậu còn (21a) ăn uống vào ra rừng này.
 Phen này ta mới cậy người,
 Chớ nài khó nhọc đến nơi chương tào.
 Tới nơi cửa gác nhà lâu,
 Vào trong nhà ngự đặng trao đức bà.
 Đây đoạn Hoàng Hậu chương tào,
 1210- Nhớ con rừng già ăn chẳng đặng com.
 Ngồi đâu thời phải đỡ lên,
 Thương chàng Thái tử Mao Nguyên đêm ngày.
 Nhớ con nên nổi gầy mòn,
 No nao thấy mặt, con rày hỡi con¹²³!!
 Phải không **suy** lĩnh cửu trùng,
 Mẹ liều mạng mẹ đến nơi Dương Hồng¹²⁴.
 Thương con nước mắt ròn ròn,

¹²¹ **Bủa ra khắp hết** 口口泣歌: tủa phân ra đầy đặc khắp mọi nơi. **Bủa** 口, chữ nôm có bộ thủy như dấy nháy, đọc khác **bổ** 補.

¹²² **Ca tay** 歌 拈: ở nơi tay. **Ca** 歌: tại nơi, ở nơi, ở chỗ, tiếng cổ. Chữ **ca** này 歌 trong truyện Phạm Công Cúc Hoa có nhiều.

¹²³ **No nao thấy mặt** 奴口体口: đến bao giờ mới thấy được mặt con. **No nao** 奴口: bao giờ, tiếng xưa.

¹²⁴ **Phải không suy lĩnh cửu trùng** 沛空吹令九重, **mẹ liều mình mẹ đến nơi dương hồng** 嫖料口嫖典尼楊紅: nếu mẹ không nghĩ đến cha con thì mẹ sẽ liều nguy hiểm mà đến dương hồng tìm con. **Suy** 吹, tức suy nghĩ, nghĩ về.

Dạy đòi **sửa đỡ** 使拖, ra màn giải khuây.

Buồn xem hoa lý, hoa đào,
1220- Kêu rằng: Hoa có biết tao thay là.

Bà đương ngồi dưới cội hoa,
Bỗng đâu chim én bay qua một đàn.

Hoàng Hậu bất ý không hay,
Bức thơ rơi xuống ở nơi mặt bà.

Này lời Hoàng Hậu thốt ra,
Con tao cách mặt đã ba thu chầy.

Đêm ngày luống những sầu tây,
Xem thấy thơ này, chẳng biết thơ chi.

Nửa¹²⁵ mừng nửa lại hồ nghi,
1230- Bầy đem thơ ấy, vậy thì cho tao.

Tay cầm bài hoài những là,
Lòng thương thăm thiết xót xa rụng rời.

Thấy thơ Hoàng Hậu chạnh lòng,
Cảm thương Thái tử trên rừng núi non.

Dạy đòi Hâu thị (21b) vào cung,
Độc thơ Thái tử cho tao nghe cùng.

Thốt đoạn Hâu thị vào cung,

Chân **chuốt** 祝 giày hồng¹²⁶, nàng mới bước vô.

Thấy thơ nước mắt nhỏ sa,
1240- Đọc làm sao đặng, bà ôi là bà!

Nào khi trướng ngọc giường ngà,
Bây giờ nằm chịu sương sa dãi dầu.

Nào khi vô gác ra lầu,
Bây giờ làm vậy, ông hồi là ông!

Hoàng Hậu thấy nói làm xong,
Mau mau bậu đọc cho qua nghe cùng.

Nào là con mái chương tào,
1248- Đỡ lấy đức bà, tôi mới đọc thơ.

Vậy có thơ rằng:

Trăng thanh tỏ rạng,
Nguyệt chiếu đêm rằm.

Trước gỏi lời thăm,
Lạy cha cùng mẹ.

Có công sanh đẻ,
Thương lấy tôi cùng.

¹²⁵ Nôm sai.

¹²⁶ Chân chuốt giày hồng : chon mang giày màu hồng.

Hễ đạo vợ chồng,
 Duyên trời đã định.
 Dễ tôi chi muốn,
 Cha bắt con nam.
 Cho nên mẹ cha,
 Đem lòng chấp nhứt.
 Làm chi lắm bấy!
 Chẳng thương con cùng
 Ngọc dưới thủy cung,
 Ất đà khôn kiếm¹²⁷.
 Kiếp này đã lỗi,
 Tu lấy kiếp sau.
 Muôn thắm ngàn sâu,
 Biết làm sao đặng.
 Chim trời cá nước,
 Hai ấy rẽ phân.
 Nào khi cầu trời,
 Khán nguyên Thái tử.
 Bây giờ lại bỏ,
 Ba bốn năm chầy.
 Cơ hàn thân tôi,
 Tay chun mỗi mệ.
 Ăn sương nằm tuyết,
 Khốn lắm mẹ ôi!
 (22a) Mặc những áo tôi,
 Cơ hàn đói khổ.
 Tám trăm **giã đại**¹²⁸,
 Cha lại bỏ đi.
 Chẳng nên điều chi,
 Lọ con phường rầy.
 Bao nhiêu lắm bấy!
 Cha mẹ bỏ con.
 Ở chốn đầu non,
 Khác như Tô Vĩ.
 Sá bao sanh tử,
 Quyền lộc trả người.
 Tôi gắm mình tôi,
 Vợ con chẳng có.
 Bạn cùng sảng cô,

¹²⁷ Của quý.

¹²⁸ **Giã đại** 口大: ghe lớn.

Ở với thú cầm.
Dầu chúa sơn lâm,
Ăn đi thời chó¹²⁹!
Tỏ bày tự sự,
Kính mẹ cùng cha.
Thương thời lên rước,
Chẳng thương thời chó.
Có chữ tại gia tòng phụ,
Có câu xuất giá tòng phu.
Mọi nỗi duyên do,
Trước sau thấy thấy.
Cha già mẹ yếu,
Tỏ nỗi vâng vi.
Bút vàng vội tả.

Nay thơ.

Đọc thơ, Hoàng Hậu mới hay,
1250- Ngã lặn xuống bể, hồn bay rụng rời.
Ngặt mình¹³⁰, thở chẳng ra hơi,
Các con mái lại đỡ nâng mình bà.
Kíp vào tàu động vua hay,
Đọc thơ Thái tử, đức bà băng đi.
Đức vua thấy tấu ngã lặn,
Có đâu Hoàng Hậu bỏ ta phen này.
Một trăm con mái dày dày,
Đỡ lấy cho chóng bằng nay mình bà.
Một trăm con mái đơn trì,
1260- Đỡ lấy Hoàng hậu, dường sao trên trời¹³¹.
Một hồi mới thở hơi ra,
Chua xót lòng này nhiều nỗi (22b) đắng cay¹³².
Đời xưa cho tới đời nay,
Con vua phát rầy, trời hay chẳng trời.
Đẹp mà nở mặt hay chưa.
Sao vua còn ngồi trên kiệu làm chi¹³³?
Đức vua mới phán chỉ huy,

¹²⁹ Dầu chúa sơn lâm, ăn đi thời chó 油主山林咬口時猪! cạp không ăn thịt con là may!

¹³⁰ Ngặt mình 歹口: trong mình khó chịu. Ngày nay từ này có nghĩa hẹp hơn mà mấy bà mấy cô hay dùng.

¹³¹ Dường sao trên trời 口牢口口, chắc là tác giả muốn nói Hoàng hậu yếu ớt, hơi thở nhẹ nhàng, con người có vẻ mong manh như ánh sao xa.

¹³² Chữ đắng 噉 viết sai thành chừng 澄!

¹³³ Bà mẹ thương con nên chì chiết chồng! Tác giả cũng tâm lý lắm mới viết được mấy câu này.

Chớ bà lại bảo¹³⁴, tôi đi phương nào.
 Con ta bao nữ chẳng thương,
 1270- Há dễ ruột nào mà cắt không đau.
 Nhưng mà việc có nội trào¹³⁵,
 Việc có cả tướng, bá quan hồi Bà!
 Này lời Hoàng Hậu thốt ra,
 Làm vua mà sợ người ta tranh quyền!
 Do nào vua sợ bá quan,
 Khác như hùm dữ trên non làm vậy.
 Vua rằng: bà chớ nói ngây,
 Lấy ai phò tá đông tây nội đền.
 Hoặc khi có loạn Nhung, Phiên,
 Lấy ai đánh dẹp, cho yên trong ngoài.
 1281- Hoàng Hậu chẳng nói một lời,
 Nằm lẩn gieo xuống bệ giai đơn trì.
 Hột châu nhỏ lệ khăn hồng,
 No nao cho thấy mặt con tao về.
 Thôi thôi mẹ sống làm chi,
 Mẹ liều mạng mẹ, thác đi cho rồi.
 Mới già¹³⁶ quân kiêu quân kho,
 Quân hầu quân võng, quân trong quân ngoài.
 Mới già chiếu ngọc giường ngà,
 1290- Ba cái công đường lầu gác của vua.
 Lại già ao cá vườn đào,
 Hoa lý hoa lài, hoa lựu hoa lê.
 Hoa hồng, hoa táo, hoa nho.
 Tôi trai (23a) tôi gái, bà lìa chúng bây.
 Can vua chẳng đặt đâu rày,
 Nói thiệt phen này, mẹ chẳng thấy con.
 Thốt thôi bà lại dặn hồn,
 Hồn thời hãy ở cho khôn phen này.
 Ví dầu mà thác sảy tay,
 Hồn đừng theo chúng quỷ ma làm gì,
 1301- Kiếm con cho đặt một khi,
 Hồn đừng xiêu lạc, bỏ đi theo người¹³⁷.

¹³⁴ **Chớ bà lại bảo** ông vua trong thâm tâm cũng thương con và nhận mình quá cứng rắn nên giọng điệu với vợ thiết là nhẹ nhàng. Chữ **chớ** 著 nôm viết sai, thiếu nét.

¹³⁵ **Việc có nội trào**: công việc gì cũng cần có quyết định của triều thần. Chuyện cũng lạ, đây là chuyện riêng của hoàng gia mà. chữ việc 役 viết sai, gần thành ra chữ một 沒.

¹³⁶ Già từ, bắt đầu từ bây giờ tao sẽ không thấy mặt các người, các thứ nữa!

¹³⁷ Đoạn này quan trọng trong toàn truyện. Bà Hoàng Hậu đòi chết, trước khi chết bà dặn hồn mình đừng làm ma lang thang theo các ma khác mà hãy đi tìm con. Tình mẹ con, niềm tin dân gian về nhiều mặt.

Hoàng Hậu mới thốt một lời,
 Đức vua nghe nói rụng rời tay chun.
 Thấy bà Hoàng Hậu võ vàng,
 Thôi phu tùy phụ¹³⁸, ca tay khuyên bà.
 Sao bà chẳng tưởng đến ta,
 Bà muốn tự biết mình bà mà thôi!
 Hoàng Hậu thừa hết mọi lời,
 1310- Bồi vì vua chẳng nghe tôi làm vầy.
 Sanh con sao lại bỏ đi,
 Thôi vua mới phán chỉ huy chương tòa.
 Chẳng nghe thời mất lòng bà,
 Nghe thời lại thẹn bá quan vô hồi.
 Đòi hai bà mụ vào đây,
 Đặt cho ta bảo lời này mới yên.
 Đem lấy một chục quan tiền,
 Lên cưới nó về, ở tả hành lang.
 Cho ăn cùng muối một đàn,
 1320- Đừng cho nó tới đèn vàng lầu tây.
 Kẻo mà tao ghét lắm thay,
 Thấy mặt nó rày như thấy mặt ma.
 Hoàng Hậu đặt gôi râu qua,
 Tiền đem một chục ít rày khó coi.
 Tuổi hoa thời phải (23b) hôn cây,
 Kính Phật trọng thầy, thương mẹ bé con¹³⁹.
 Tuy là nó ở rừng non,
 Làm vầy thời mất lòng con thay là¹⁴⁰.
 Tám trăm thủ 艚 đại trường đà,
 1330- Chở đi ngày trước thời ta thấy gì¹⁴¹!
 Bây giờ một chục làm chi,
 Đem năm bảy chục vậy thì cũng nên.
 Thôi vua quát mắng chương tòa,
 Phán cùng Hoàng Hậu quân gia lời này.
 Tao thà tốn bảy ngàn ba¹⁴²,

¹³⁸ **Thôi phu tùy phụ** 崔夫隨婦: thôi, tôi nghe lời bà. Thôi tôi chịu phép.

¹³⁹ Thích hoa, chăm sóc hoa thì phải hôn cây, kính Phật thì trọng tăng, thương mẹ thì hôn con...

¹⁴⁰ Bà mẹ sanh sôi tâm lý người đời hơn ông vua chỉ biết làm theo sự suy luận trên oai quyền của mình!

¹⁴¹ **Tám trăm thủ đại trường đà** 穆口艚大長舵: tám trăm ghe lớn, ghe dài, chở tiền trước kia đem đi nước người có được gì đâu! Lời trách nói rằng tốn tiền ngày xưa vô ích, bây giờ lại sợ tốn tiền, chỉ bỏ ra có mười quan.

Ăn ngồi cho xứng sui gia cùng người¹⁴³.

Chẳng thà một chục bà ôi!

Dem về lại then, khôn tôi làm vậy!

Con nhà phường rầy thời nay,

1340- Đi cưới một chục là tiên ba đời.

Năm quan nó cũng theo về,

Lọ là một chục, bà ôi hỡi bà!

Hai mụ vâng lệnh quốc gia,

Vác tiền một chục về nhà, ra đi.

Mao Nguyên chốn ấy xa quê,

Dạo tìm khắp hết tư bề đông tây.

Suối vàng nước chảy tợ đờn,

Chẳng biết là rầy đức ông phương nào!

Hai mụ thôi mới tìm vào,

Đi khắp nguồn đào, tìm đã hầu trưa.

1351- Chốn này là chốn **Khâu Lăng**,

Chẳng hay Thái tử ngụ cư chốn nào.

Hai mụ đi đến nửa ngày,

Chàng đi phát rầy, chưa hay chuyện nhà.

Còn nàng Dương Ngọc ở nhà,

Thấy hai mụ tới, bước ra trình bày. (24a)

Người đâu lạ mặt đến đây,

Trẻ thơ chẳng biết người nay mà chào.

Hay là người ở nội trào,

Chẳng biết mà chào, người chớ chấp tôi.

1361- Ở đền, dù vông bà ôi!

Tới đây bà phải tạm ngồi áo tôi¹⁴⁴.

Hai mụ thôi mới hỏi rằng,

Nào ông Thái tử đi đâu vắng¹⁴⁵ nhà.

Dương Ngọc bước lại tâu qua,

Con vua thời ở gác tòa lầu cao.

Con vua sao ở nguồn đào,

Mà người lại hỏi, tôi rày biết đâu.

Cả gan nói vậy mà cười,

Xin người chớ chấp thú quê làm gì¹⁴⁶.

1371- Trẻ thơ phát rầy non xanh,

¹⁴² Lại bảy ngàn ba! Bốn lần dùng con số này trong cả quyển.

¹⁴³ chỉ lo nghĩ tới xứng xui gia thôi cái ông này!

¹⁴⁴ **Tới đây bà phải tạm ngồi áo tôi** 細低把沛暫口袄口: Ở đây thiếu thốn không có chỗ ngồi nên xin tạm ngồi trên cái áo tôi vậy.

¹⁴⁵ Chữ **vắng** 咏 viết sai thành vị 味

¹⁴⁶ Xin chớ chấp nhứt người quê mùa. Thú quê: tính tình, thái độ của người quê mùa.

Xin người đừng chấp, thân tôi quê mùa.
 Đến đây bà hãy tạm ngồi,
 Đặng tôi lên rầy đi kêu chàng về.
 Thôi nàng lên nói cùng chàng,
 Việc có trào dâng hai mộ quân gia.
 Xin chàng đề rựa rừng già,
 Dem về người thấy quân gia chê cười.
 Càng thêm tội phạm hồ người,
 Chàng còn vác cuốc về rày làm chi.
 1381- Thái tử quát mắng một khi,
 Rựa là thủ túc, bỏ đi đường nào.
 Bấy lâu ăn ở làm sao,
 Qua chẳng nại gì, bậu chớ hồ nghi.
 Thốt thôi chàng vác cuốc về,
 Ta chào hai mộ, việc gì lên đây.
 Hai mộ quát mắng bằng nay, (24b)
 Thăng này thăng nào quân xách **quách** ra¹⁴⁷.
 Thời nào Thái tử chương tòa,
 1390- Bước lại thừa bà, Thái tử thiết tôi.
 Hai mộ **quát mắng**¹⁴⁸, đuổi ra,
 Thăng này nhận mặt khôn ta làm vầy!
 Thấy ta sang trọng ông rày,
 Kiếm lời nhận diện, tao thời chẳng nghe.
 Hình dung cốt cách dị kỳ,
 Da đen, mặt lọ, khác ra **chậu bùn**.
 Chẳng tốt thời cũng con vua,
 Con vua sao thể thiên lôi trên trời.
 Ngươi rằng Thái tử là người,
 1400- Thời nói vua rày danh hiệu là chi.
 Mẹ là Hoàng hậu, họ gì.
 Nói đi cho thiết¹⁴⁹, ta thời mới tin.
 Bằng mây trá ngữ gian ngôn,
 Truyền quân giết thác bỏ chung núi này.
 Thái tử đặt gỏi râu bày,
 Họ cha tôi rày chánh Phạm Chân Long.
 Mẹ là Dương thị Đoan Phong,

¹⁴⁷ **Thăng này thăng nào quân xách quách ra** 倘尼倘口軍捺郭口: nó là ai vậy, quân bây kéo đầu nó ra ngoài. Xách quách. Xách ra liền.

¹⁴⁸ **Quát mắng**, Bản Nôm viết 吒口 **sá mắng**, **sai nét**. Xem chú cho câu 1495.

¹⁴⁹ **Nói đi cho thiết** 呐口朱實: nói ra cho đúng đi! Chữ đi có tính cách sai khiến.

Ấy là hai họ, phải rày cùng chẳng?"
 Hai mẹ nghe nói ngả lẩn,
 1410- Kinh hồn mất vía rụng rời tay chun.
 Hồi lâu định tính tứ chi,
 Ôm chàng Thái tử một khi vào lòng.
 Hột châu nhỏ đượm khăn hồng,
 Ai ngờ ra nổi thân ông làm vậy.
 Vua cha chánh ngự thành tây,
 Thân con võ gầy, nỡ nào bỏ đi¹⁵⁰!
 Hình dung ôm yếu gầy mòn,
 Làm chi nên nổi cơ hàn thân ông.
 Nào khi nghiêm cấm đèn rồng, (25a)
 1420- Đi thời kiếm bạc tán giông ngất trời!
 Nào khi quân gia đầy dầy,
 Bây giờ làm vậy, ông hồi là ông!
 Muông chim cảm thú trên rừng,
 Đều sa nước mắt cùng ông phen này.
 Vậy thời ông ngồi xuống đây
 Lạy ông một lạy, bấy chầy cách xa.
 Hai mẹ thay mặt mẹ cha,
 Tôi chịu lạy người, trời nào để tôi¹⁵¹.
 Thái tử thôi mới hỏi rằng,
 1430- Chẳng hay hai mẹ lên đây việc gì?
 Hai mẹ đặt gối đầu quì,
 Lên cưới nàng về, rồi lại rước ông.
 Cùng nhau trở lại đèn rồng,
 Vâng lệnh cửu trùng nên phải ra đi.
 Thái tử mới hỏi một khi,
 Dem những vật gì, nói lại ta nghe.
 Hai mẹ đặt gối thưa bày,
 Chúng tôi không mở ra nay biết gì.
 Thưa ông, thời phải xem đi,
 1440- Mở ra thời biết, chúng tôi hay gì!
 Thái tử thấy nói ngùi ngùi¹⁵²,
 Ta mở ra rày coi những vật chi.
 Thái tử nhiều nỗi sâu bi,
 Thấy tiền một chục, có chi đâu là!
 Dương Ngọc nước mắt nhỏ sa,

¹⁵⁰ Con ôm quá sao mà không nhìn tới.

¹⁵¹ Hai bà thay mặt cha mẹ tôi, bây giờ tôi nhân đề cho hai bà lạy tôi nghĩa là tôi vô phép, không được.

¹⁵² Ngùi ngùi 冤冤 ở đây nghĩa là cảm động, xao xuyến lòng.

Hồ người vừa giận, đứng ngồi không yên.
 Khổ thời chịu khổ mà thôi,
 Một chục quan tiền, tôi chẳng có ham.
 Đói thời ăn dẫy khoai lang,
 1450- Tôi chẳng có màng¹⁵³ một chục tiền đâu!
 Đèn đài (25b) lâu các hết đi,
 Mụ đem tiền về, nộp lại cho vua.
 Dương Ngọc thốt ra lời này,
 Dễ hai mụ rày, chẳng biết tôi sao.
 Dám xưng rằng tốt lành chi,
 Ghe phen vồng giá¹⁵⁴ dù cao thiếu gì.
 Tôi con phường rầy quê mùa,
 Phải tốt lành gì Thái tử đấm sa,
 Tháng ngày ở chốn rừng già,
 1460- Da đen, mặt lọ, sanh ra, dãi dầu.
 Phần thời lọ mặt quần đầu¹⁵⁵,
 Tốt lành chi đó, dám đâu ép người.
 Ngát ngơ chưa nói đà cười,
 Nét đi, nét đứng, nét ngồi cũng quê.
 Lại thêm thô tục nhiều bề,
 Một đồng chẳng đáng, hưởng gì mười quan¹⁵⁶.
 Nay lời Dương Ngọc phân qua,
 Cảm ơn lượng thánh người đà quản bao¹⁵⁷
 Đường trường diêu viễn sơn khê,
 1470- Vua cho hai mụ cưới con mọi này.
 Không tiền tôi cũng theo về,
 Hễ con phường rầy thấy tiền thời ham.
 Tôi về sửa tráp nâng khăn,
 Dâng ăn, sửa áo cho ông trong tòa.
 Xấu thời chẵn vệt chẵn gà,
 Giả gạo đội lúa, tưới hoa ngoài vườn.
 Dầu không cũng muốn theo về,
 Lọ là một chục quan tiền đã cao¹⁵⁸.

¹⁵³ **Chẳng có màng** 庄固慢: chẳng thềm, chẳng chịu, chẳng ham hồ gì...

Màng, bản nôm viết màn 幔.

¹⁵⁴ **Vồng giá** 糊羈, bản Nôm viết sai chữ vồng.

¹⁵⁵ Mặt đem, tóc quần xưa là xấu. Nàng Tam nương cũng thế nên bị mẹ đẻ ghét muốn giết đi.

¹⁵⁶ **Một đồng chẳng đáng hưởng gì mười quan** 口銅庄當况姨口貫. Lại một câu xô xiên, miệng lưỡi của nàng!

¹⁵⁷ **Cảm ơn lượng thánh người đà quản bao**: 感恩量聖口它廣包. quản bao 管包 đã được viết bằng quảng bao 廣包.

Hai mù khôn biết lẽ nào,
1480- Hồ người bụng miệng, nhìn nhau mà ngồi.
Khen rằng tuổi mới mười ba,
Khôn ngoan hơn kẻ tám mươi (26a) trong đời.
Nghe lâu thăm thăm càng hay,
Hèn chi Thái tử đắm say trên này.
Càng nghe càng đắm càng sa,
Hai mù ở lại đến ba bốn ngày.
Vua trông chẳng thấy mù về,
Mù lên mù chết, khôn ta làm vậy!
Hay dâu rừng rầy dữ thay,
1490- Giết thác mù rày nên nổi biệt tin.
Lệnh sai ba quân ra đi,
Kiểm thôi hai mù bắt về cho tao!
Ba quân vâng lệnh khấu đầu,
Băng chừng lên đến thảo mao Dương Hồng.
Lấy **lừng** quát mắng đông tây¹⁵⁹,
Có lệnh cửu trùng bắt mù hồi qui.
Mù rằng tiểu chớ quở chi,
Tôi e nữa lại chẳng về mà thôi!
Dương Ngọc mới nói một lời,
1500- Chẳng hay ba tiểu lên đây việc gì.
Tiểu rằng: Vâng lệnh cửu trùng,
Dạy bắt mù về, người quở như mưa.
Chúng tôi gia tiểu ông xưa,
Tay chun hầu hạ sớm khuya trong tòa.
Nay ông lên ở rừng già,
Trước đi thăm viếng, sau là việc quan.
Tưởng gần hay¹⁶⁰ nổi xa đàng,
Ba bốn ngày tràng, trong dạ không no.
Ta vào thừa với đức ông,
1510- Tiểu sai¹⁶¹ xin nhờ một bữa khoai lang.
Dương Ngọc bèn nói một lời,
Ăn mà hết mấy¹⁶² khoai lang đất này.

¹⁵⁸ Dương Ngọc chỗ này nói kháy quá, tôi mất cảm tình với cô ta khi thấy cô nói cái điệu này.

¹⁵⁹ **Lấy lừng** quát mắng đông tây 口棱口口東西: quát mắng hùm hổ khắp nơi. Hai chữ *lấy lừng* khiến cho ta dễ đọc là *rầy rừng*. Chữ quát 喏 ở đây viết đúng, ở trên viết bằng **sá mắng 吒** là sai nét hay là chữ mờ mất nét...

¹⁶⁰ Tưởng gần ai dè xa. **Hay** 哈 tức hay đâu, dè đâu.

¹⁶¹ **Tiểu sai**: Quân lính dè sai vật. Còn gọi tắt là tiểu. HTC giải thích là tay sai.

¹⁶² **Ăn mà hết mấy** 唉口歇口: Ăn đâu hết bao nhiêu đâu, đáng kể gì.

Trước sau chẳng có một ai¹⁶³,
 Nồi đây (26b) củi đó tiểu sai chịu phiền.
 Tiểu rằng: Xin có thời hơn,
 Chúng tôi chịu khó nấu ăn kéo thêm.
 Dương Ngọc vừa nói vừa cười,
 Những tiểu nhà trời **thêm khát** khoai lang.
 Trầu cau chẳng có tiểu ôi!
 1520-Lá dương ta tạm làm trầu một khi.
 Đường xa tiểu cũng thêm phiền,
 Âu là ở lại, ta hầu đức ông.
 Vua cha vò võ luống trông,
 Lạ lòng tiểu sứ cũng không thấy về.
 Đòi ông cho đến đòi cha,
 Khoai lang nó quên người ta lạ lòng
 Vua sai một đội quân xung
 Lên núi Dương Hồng, bắt tiểu cho tao
 Lại đòi hai mụ về rày
 1530- Hỏi thử lễ nào, nó ở làm chi?
 Ba quân vâng lệnh ra đi,
 Ba ngày lên đến sơn khê Dương Hồng¹⁶⁴.
 Hùng hào quát mắng tây đông,
 Vâng lệnh cử trùng bắt mụ hỏi qui.
 Lại bắt ba tiểu đem về,
 Chớ khá huồn chầy, tức tốc cho mau.
 Dương Ngọc bước ra mừng chào,
 Ba quân ở trào, quân mới lên đây.
 Rẫy rừng non núi cỏ cây,
 1540- Lấy chi mừng rỡ, quân rày mới lên.
 Chiêu giương chẳng có quân ôi!
 Mời quân tạm vậy áo toi mà ngồi.
 Gạo thời chẳng có quân ôi!
 Mời ăn tạm vậy khoai lang đỡ lòng.
 Quân rằng đương đói (27a) làm vậy,
 Có khoai một bữa, cũng bằng ăn xôi.
 Ba quân thôi mới bước ra,
 Lạy ông cùng bà thương lấy chúng tôi.
 Ba quân thôi lại đắm sa,
 1550- Âu ta ở lại trên này hầu ông.
 Ví dầu có về đền rồng,
 Hầu vua cũng thể hầu ông trên này.

¹⁶³ Nhà đơn chiết, không có người để sai vặt.

¹⁶⁴ Dương Hồng:

Một người dễ biến mấy nơi,
 Hầu ông trên này ta đừng ăn khoai.
 Hầu vua canh giữ trong ngoài,
 Hầu ông trên này, ta đừng thành thói.
 Vua trông chẳng thấy quân về,
 Lạ lòng chẳng biết có chi đoàn này.
 Quân này nó khéo gạt tao,
 1560- Nếu mà sai nữa, ắt trào bỏ không.
 Không ai hầu hạ đền rồng,
 Làm vậy tao phải đắp giồng trồng khoai.
 Thái tử mới nói cùng nàng,
 Bậu đừng quyến luyến cho quân nó về.
 Kéo mà quân bỏ đền đi,
 Không ai hầu hạ triều nghi đền vàng.
 Ba quân trở lại đền rồng,
 Nếu mà tướng đến khoai lang lại buồn.
 Lay bà còn ở nguồn đào,
 1570- Chúng tôi hồi trào, xa cách mặt ông.
 Hai mục trở về đền rồng,
 Khẩu đầu vọng bái cử trùng thánh minh.
 Tàu qua thánh đế chương tòa,
 Nay tôi hai mục vậy mà hồi qui.
 Vua cha quát mắng trên ngai,
 Hồ lang chẳng bắt mục đi cho rồi! (27b)
 Dương Hồng nay đã hết khoai,
 Nên mục cùng tiêu quân sai mới về.
 Hai mục đặt gồi tàu quì,
 1580- Lọ là vua phải quở tôi làm gì.
 Phải mà vua lên rừng già,
 Vua cũng bỏ tòa, hưởng gì với tôi.
 Vua cha quát mắng vang dày,
 Những con phường rầy ăn khoai khôn gì.
 Khôn cùng hai mục một khi,
 Những đoàn mọi núi khôn gì mà khôn.
 Hai mục tàu trước đơn trì,
 Tiền nàng Dương Ngọc trả về cho vua.
 Đức vua ngự phán thành tây,
 1590- Những loài mọi núi biết chi bạc tiền.
 Nó quen yêu dấu khoai lang,
 Núi non, chẳng biết bạc vàng là chi.
 Truyền đòi thợ khéo đơn trì,
 Đặng tao truyền dạy một khi lời này.

Đòi thợ búa rìu vào đây,
 Thợ đến đầy đầy tàu đòi việc chi.
 Vua rằng lấy bố đơn trì,
 May chẵn cùng khổ gởi lên rừng già.
 Đề con phát rầy một khi,
 1600- Lại rèn rìu rựa gởi rầy cho tao.
 Bỏ vào hòm tốt một khi,
 Truyền quân thời giống chiêng ba cho đùng¹⁶⁵.
 Đem lên đến núi Dương Hồng,
 Thái tử non Bồng, trao lại con tao.
 Ba quân vâng lệnh trào đình,
 Tới đâu thời giống chiêng ba đùng đùng.
 Bước vào quì lạy đức ông,
 Chúng tôi vâng lệnh (28a) cử trùng lên đây.
 Lệnh dạy lên chôn rừng già,
 1610- Đem thơ cho đến vậy mà ông xem.
 Kín phong ai dám mở ra,
 Thái tử nghe nói xót xa trong lòng.
 Hai hàng lệ nhỏ rờn rờn,
 Biết là cha mẹ có thương chẳng là.
 Gởi lên những vật xấu xa,
 Làm cho hổ thẹn nhuốc nha đường này.
 Nàng còn phát rầy chưa về,
 Âu là coi thử vật chi cho tường.
 Tốt lành chi lại đợi nàng,
 1620- Về thời hổ thẹn trăm đàng nhuốc nha.
 Thái tử mới mở hòm ra,
 Xem thấy khổ cuộc khóc la vang trời.
 Thấy chẵn cùng khổ rụng rời,
 Lăn khóc vang trời chuyển động núi non.
 Thiên sâu địa thẳm bốn phương,
 Muông chim cầm thú khá thương nhiều bề.
 Trưa nàng đi rầy mới về,
 Hỏi ông Thái tử, quân lên việc gì.
 Thái tử nói hết sự doan,
 Dương Ngọc nước mắt chứa chan rờn rờn.
 1631- Ghe phen khuyên lạy ông về,
 Kéo mà tắt tuổi cơ hàn thân ông.
 Bền lòng ông ở non Vân,
 Người làm xấu hổ nhiều lần nhuốc nha.

¹⁶⁵ **Giống chiêng ba cho đùng □□□朱□**: Đánh chiêng lớn cho thiệt lớn tiếng.

Phải mình sanh ở rừng già,
 Đêm thời chải tuyết, ngày thời đầm sương.
 Bỏ công phát rẫy một ngày,
 Nàng đi hái trái trên non một mình.
 Cử nần lại với chốc mao, (28b)
 1640- Nàng liền bỏ vào lại với tam lang.
 Chữ rằng nhứt trí hành tàng,
 Dem về đèn vàng Thánh để ngự chơi.
 Tư bề phong kín đòi nơi,
 Thôi nàng mới bảo quân gia lời này.
 Của chi có báu lăm thay,
 Cho bằng vật này, quân chớ mở ra.
 Điều về¹⁶⁶ cho đến chương tòa,
 Dem dâng Thánh để vua cha cử trùng.
 Ba quân nghe dạy đều ngay,
 1650- Trở lại đèn rồng, lại giống chiêng ba.
 Đến đâu quát mắng người ta,
 Đức vua mới hỏi quân gia điều gì.
 Chẳng hay quân điệu vật chi,
 Cho nên mà giống chiêng ba dầy dầy.
 Quân nhân bước lại tâu quì,
 Chúng tôi đâu dám mở ra, biết gì.
 Để về dâng trước đơn trì,
 Nghiêm kín tư bề sau trước niêm phong.
 Vua cha nghe nói mừng lòng,
 Phán rằng có báu Dương Hồng đem dâng.
 1661- Non cao có báu ngọc khuê¹⁶⁷,
 Thái tử lấy dâng đem về dâng ta.
 Ta ngôi chánh trị quốc gia,
 Nước ta có ngọc thời dân thái bình.
 Truyền đòi văn võ thành đô,
 Bá quan đài chế đều vô công đồng¹⁶⁸.
 Bá quan áp chặt thành tây,
 Tàu đức cử trùng, đòi có việc chi.
 Thôi vua mới phán chỉ huy,
 1670- Có ngọc Thái tử đem về dâng ta.
 Phải đòi (29a) cả tướng vào tòa,

¹⁶⁶ **Điều về 調口**: Dem về. Chữ *điều* này nghĩa như chữ *điều* trong *điều binh* 調兵, nghĩa là đem binh đi đến chỗ cần thiết.

¹⁶⁷ Chưa thấy vua nào hí hửng mà mất cảnh giác như vua này.

¹⁶⁸ **Đều vô công đồng 調無公同**: đều đến họp, đều dự hội nghị. Chữ này gần đây một tôn giáo còn xài.

Đều xem cho biết thử là ngọc chi.
 Thôi vua mới mở một khi,
 Mở ra xem thấy những là tam lang.
 Vua bèn bước xuống ngai vàng,
 Ất là khôn với tam lang phen này.
 Nhưng còn hai ngăn một khi,
 Mở ra ngày rày coi thử vật chi.
 Ai ngờ những trái củ nân,
 1680- Vua rằng điều lạ, khôn tao làm vậy.
 Hãy còn ngăn nữa mà thôi,
 Giờ ra phen này có mặt bá quan.
 Những là tinh trái chóc mao,
 Văn võ nội trào đứng dậy phân phô.
 Đủ mặt văn võ thành đồ,
 Lệnh đòi cả tướng thời vô công đồng.
 Rằng vua có ngọc Dương Hồng,
 Trên non Thái tử đức ông gọi về.
 Ai ngờ những trái củ nân,
 1690- Cũng đòi cả tướng công đồng mà chơi.
 Làm vua chánh trị ngôi trời,
 Người không có kẻ tới ai là gì.
 Việc này ta phải nói đi,
 Bất chánh nhi cáo tuân tình hà vi.
 Đức vua mới nói trước sau,
 Tội ta đã đáng, trách đâu quân thần.
 Thôi vua mới mở kho ra,
 Đức vua chịu phạt mười ba cân vàng.
 Lệnh thôi phán trước trào đàn,
 1700- Nộp cho cả tướng trào thần một khi.
 Triều thần thôi mới hồi qui,
 Bá quan đàm đạo cùng nhau (29b) phen này.
 Một mình vua mới nực cười,
 Tội ta đã đáng dám hầu trách ai.
 Bồi ta gởi khó gởi chẵn,
 Nên nó đáp lại tam lang cũng vừa.
 Củ nân lại với chóc mao,
 Tao găm con này mưu kế cũng cao.
 Suy đi xét lại trăm đường,
 Nhưng mà tao chẳng tiếc vàng làm chi.
 1711- Thôi vua ngẫm nghĩ trong lòng,
 Ngẫm rằng khó với tam lang cũng vừa.
 Phán hỏi hai mục làm song,

Hai mẹ lên cưới rừng già ngày xưa.
 Thấy ai khuya sớm vào ra,
 Thấy cửa nhà nó có ai bạn cùng.
 Hai mẹ đặt gối râu rồng,
 Ở những rừng già cách trở sơn khê.
 Nguồn cao nước độc một khi,
 1720- Ai ở làm gì những chốn cỏ cây.
 Vua rằng gẫm lạ lòng thay,
 Mưu kế con này hơn kế Khổng Minh.
 Phải chăng kiêu có trào đình,
 Tao lên coi thử con này đường bao¹⁶⁹!
 Hoàng Hậu mới nói thấp cao,
 Làm vua sao dám bỏ đèn mà đi!
 Một ngày chẳng cách khỏi ngôi,
 Thiếp xin thế mặt, ra đi phen này.
 Đặng coi thử nó làm sao,
 1730- Rồi về râu lại nội trào vua hay.
 Thôi vua mới phán bằng nay,
 Lòng bà đã muốn đi nay, mặc bà!
 Một trăm con mái chương tòa,
 Đều theo (30a) nhà bà hầu hạ tay chun.
 Quân thần văn võ đông tây,
 Theo hầu Hoàng hậu, lên non Dương Hồng.
 Hoàng Hậu nước mắt ròng ròng,
 Phen này lên thấy mặt con kéo buồn.
 Bấy lâu mẹ những luống trông,
 1740- Vò võ trong lầu, con hồi là con!
 Suối đờn tiếng nhật tiếng khoan,
 Ba ngày vừa đến Dương Hồng một khi.
 Quân gia hầu hạ Đông tây,
 Dương Ngọc rừng già, còn hồi chưa hay.
 Thừa ư vác mặt xem mây,
 Chẳng biết Hoàng Hậu lên đây việc gì.
 Xem mây văn trận một khi,
 Hết thời trắc dĩ người thời đến đây.
 Ta thời còn ở trên này,

¹⁶⁹ Phải chăng kiên cố triều đình 沛庄坚固朝廷, Tao lên coi thử con này đường bao 蚤口口此昆尼口包. Vì rằng còn việc triều chánh phải lo, nếu không thì ta đã lên đó coi thử con này nó như thế nào. *Kiên*, ngại sợ, bản Nôm viết bằng kiên 坚, giọng Nam.

Còn chàng Thái tử chưa hay việc gì!
 1751- Mẹ chàng đã lên đến đây,
 Vội vàng vác rựa mang khoai ra về.
 Chàng về đã [đến] bên nhà ,
 Ngoài thời xem thấy quân gia đầy dầy.
 Đoái nhìn hình tướng dị kỳ,
 Thằng nào lạ mặt đâu mà tới đây.
 Quân gia hầu hạ đầy dầy,
 Duyên sao để nó đến nơi hàng châu¹⁷⁰.
 Hai mụ bước lại tâu bày,
 1760- Đức ông, nào phải là ai đâu là!
 Hoàng Hậu thiệp thiệp hôn hoa,
 Tứ chi lạnh hết bằng nay rụng rời.
 Một trăm con mái chương tòa,
 Đỡ lấy nhà bà, kêu khóc đã vang.
 Thái tử lẫn khóc bằng (30b) non,
 Nỡ nào mẹ lại lên ngàn bỏ con.
 Gieo mình ngã xuống bên non,
 Thác cho thấy mặt mẹ con sum vầy.
 Chẳng thà mẹ ở lại đây,
 1770- Bấy lâu mẹ chịu võ gầy cùng con.
 Hai mụ xem thấy ngùi ngùi,
 Vội vàng bèn đỡ đức ông vào lòng.
 Hai hàng nước mắt ròng ròng,
 Cay đắng trong lòng, thảm thiết cùng ông.
 Một trăm con mái đòi đây,
 Ôm ông mà khóc, kêu trời đã vang.
 Kẻ nâng người quật tung bùng,
 Một giây bà mới thở hơi ra rày.
 Tứ chi máy động bằng nay,
 1780- Trời ơi là trời, xa cách mặt con.
 Con vua phát rầy trên rừng,
 Ai từng cắt ruột mà lòng chẳng thương.
 Mở hòm lấy áo cho mau,
 Đặng con tao mặc bấy lâu võ gầy.
 Một mình con ở lại đây,
 Nào nàng Dương Ngọc đi đâu vắng nhà.
 Thái tử đặt gối thừa qua,
 Nàng đi phát rầy rừng già trồng khoai.

¹⁷⁰ Duyên sao để nó đến nơi hàng châu 緣牢底怒典尼行朝: Sao lại để nó đến gần ta. Duyên sao 緣牢 là tại sao, con có gì mà.

Thốt thôi, Dương Ngọc chưa về,
 1790- Nàng còn ẩn bóng cội cây ngô đồng.
 Ngồi mà bàn luận làm sao,
 Người là Hoàng Hậu Chánh cung chương tòa.
 Chàng thời gá nghĩa cùng ta,
 Ta biết chào bà Hoàng Hậu là chi.
 Mẹ thời lỡ mẹ một khi,
 Bà thời cũng lỡ, ta suy tiếng nào!¹⁷¹
 Phải (31a) ta có mặc áo đào,
 Thời ta ra chào bằng mẹ mà chơi.
 Gấm mình rách rưới tả tơi,
 Nửa người lại mắng quở tôi nhiều bề.
 1801- Nửa người lại nói đặng ta,
 Con kia, tao để mầy ra bao giờ.
 Hễ làm con người ở đời,
 Cho sạch nước căn¹⁷² nữa người khỏi chê.
 Người là Hoàng Hậu chương tòa,
 Thiên hạ kêu bà, ta cũng kêu theo.
 Thôi nàng mới bước vào nhà,
 Chào bà Hoàng Hậu chương tòa mới lên.
 Nay lời Hoàng Hậu thốt ra,
 1810- Mẹ lên rừng già xa giá rước dâu.
 Bấy lâu chịu những thảm sầu,
 Phen này mẹ mới rước dâu về đền.
 Thốt thôi lấy cặp áo đào,
 Trao cho Dương Ngọc con tao mặc rày¹⁷³.
 Xuyên vàng đeo lấy vào tay,
 Kéo mà rách rưới dải dầu mẹ thương.
 Dương Ngọc quỳ lạy thừa qua,
 Bà cho tôi dám phụ dâu của bà.
 Của bà hoàn lại cho bà,
 1820- Tôi đâu dám chịu của tòa quốc gia.
 Hoàng Hậu thôi mới thốt ra,
 Áo trao chẳng mặc, vàng mà chẳng đeo.
 Bây giờ mẹ biết làm sao,
 Mẹ rước về trào, con có về chẳng.

¹⁷¹ Suy nghĩ hay! Kêu mẹ thì chưa được phép sợ bị bắt lỗi vì phận mình hèn, kêu bà thì xa cách quá. Khó cho bước đầu dữ a!

¹⁷² **Sạch nước căn** 口渚幹: Biết những điều căn bản lúc ban đầu . Không biết rành rẽ *nước căn ngựa* trong cuộc chơi cờ tướng thì không thể đánh cờ được.

¹⁷³ **Dương Ngọc con tao** 楊玉昆蚤, tiếng gọi sao mà thân thiết, nghe cảm động như khi bà nói tiếng đầu tiên với Dương Ngọc xưng bằng mẹ.

Lựa là châu báu bạc vàng,
 Dem lên cưới nàng, có khứng cùng chẳng.
 Dương Ngọc quì lạy thưa rằng,
 Dễ tôi muốn ở làm (31b) chi rùng già.
 Chi bằng hưởng lộc quốc gia,
 1830- Áo vua thời mặc, cơm trào thời ăn.
 Đặng nhờ hài hớn sướng thân,
 Còn hơn ở chốn non xanh ngàn đời.
 Nhưng mà còn ngại một lời,
 Thưa bà, tôi sợ thân tôi, những là.
 Cưới thời có mẹ có cha,
 Ai từng đi cưới một bà một tôi.
 Thẹn thùng xấu hổ bà ôi!
 Tôi muốn theo về sợ lệnh vua cha.
 Quở tôi rồi lại quở bà,
 1840- Con kia ại cưới về tòa làm chi.
 Lại thêm hổ thẹn nhiều bề,
 Khi đi thời dễ, khi về chĩn khôn.
 Làm vua người chẳng bỏ đền,
 Khiến tôi bỏ rẫy, tôi về làm sao!
 Hoàng Hậu khôn nói lời nào,
 Khen rằng đức hạnh thanh thao ngoan ngày.
 Hai mụ bước lại thưa quì,
 Mới đi đến đó thấy gì mà khen.
 Ấy sao mà chẳng muốn về,
 1850- Ở lâu lại bỏ vua cha đền rồng.
 Hoàng Hậu nước mắt rờn rờn,
 Ôm nàng Dương Ngọc để ca vào lòng¹⁷⁴.
 Hai hàng châu lệ chứa chan,
 Mẹ về đền vàng, con ở sao an.
 Dương Ngọc lệ ứa hai hàng,
 Thưa bà, há dễ tôi gan dạ nào.
 Lòng tôi cũng muốn theo về,
 Nhưng mà ai thấy cưới dâu bao giờ.
 Rước dâu chẳng có coi ngày, (32a)
 Rước về ngày rày thời cũng chẳng nên.
 1861- Ví dầu phải bữa **hành niên**,
 Cùng ngày sóc vọng, có nên điều gì!
 Mặc tay Bát sơn cung Ly.
 Dầu chẳng hề gì cũng sát mụ gia.

¹⁷⁴ **Để ca vào lòng** 底□□□: Ôm vào lòng, tỏ tình thương. Ca □ tức là ở tại, ở chỗ. Tiếng xưa.

Hung ngày hung tháng những là,
 Nàng dâu sát thác mụ gia đã đầy.
 Lạy bà xin hồi về tòa,
 Bằng vua thương đến, lên đây tôi về.
 Lọ là cưới hồi làm chi,
 1870- Vua lên tôi về lại với đức ông.
 Thấy lời nàng nói hết lòng,
 Mẹ về đền rồng, con ở non hoa.
 Hai hàng nước mắt nhỏ sa,
 Kẻ về, người ở, ai mà chẳng thương.
 Dương Ngọc bước lại thưa rằng,
 Mẹ về đền rồng, biết lấy chi đưa.
 Rầy rùng đói khát sớm trưa,
 Tôi xin gửi một bức thư mẹ về.
 Dương Ngọc thôi mới thưa rằng,
 Đem về kính lạy vua cha cử tròng.
 1881- Kéo mà lên đền dâu con,
 Điều chi chẳng có, hóa ra vô tình.
 Thôi nàng nói đức ông hay,
 Tôi thời xấu nét, phải thân đòn bà.
 Tháng ngày ở chôn rùng già,
 Phải tôi chữ nghĩa ông mà chẳng hay
 Thiếp xin nói với chàng rằng,
 Cây chàng phen này làm một bài thơ.
 1889- Thái tử rằng chẳng tiếc chi,
 Nhưng mà chữ nghĩa qua thời ít không.
 Dương Ngọc thôi mới (32b) cười rằng,
 Cây ông chẳng làm tôi biết làm sao.
 Đòn bà chữ nghĩa bao nhiêu,
 Ta học theo người, ta viết chữ nho.
 Cẩn phong một bức tâm thư,
 Trao cho Hoàng Hậu hồi trào dâng vua.
 Lạy bà xin đem về tòa,
 Kính dâng thánh đế vua cha cử tròng.
 Hoàng Hậu chịu lấy thư phong,
 1900- Nói cùng Thái tử đức ông lời này.
 Con thời hãy ở lại đây,
 Mẹ về đền rồng can gián vua cha.
 Họa người thương tới chẳng là,
 Người lên rừng già người hãy rước dâu.
 Thốt thôi nước mắt thấm bầu,
 Cầm tay Dương Ngọc, gửi con cho nàng.

Chớ lời nặng nhẹ, xin đừng,
 Ở cùng khuya sớm nhờ nàng chốn ni.
 Dương Ngọc nước mắt chảy ngay,
 Lay bà xin hãy làm khuây mà về.
 1911- Phận quê ở chốn nguồn đào,
 Chớ gan dạ nào, mà nữ chẳng thương.
 Hoàng Hậu trở lại tòa chương,
 Ba ngày về đến đơn trì tâu vua.
 Vua cha mới phán chỉ huy,
 Ông sui rầy gởi gì cho ta.
 Nầy lời Hoàng Hậu tâu qua,
 Có thơ Dương Ngọc gởi về cho vua.
 Phải tâu Thánh đế đặng hay,
 Sau là cả tướng thành tây đền rồng.
 1921- Vua liền quát mắng đức bà,
 Dem thơ con rầy về tòa làm chi!
 (33a) Ngày xưa nó đã gởi về,
 Tam lang củ nân, hướng lộ là thơ.
 Đọc thời phải họa bấy giờ,
 Khuyên bà chớ nói thơ thơ làm gì.
 Bá quan đặt gồi tâu quì,
 Xin vua hãy đọc thơ thì mà nghe.
 Ví dầu lầm lỗi điều chi,
 Bá quan cũng chẳng nói gì mà lo.
 1931- Ngày xưa là việc tại vua,
 Khi không cất gánh mà mua lấy sầu.
 Ngày rày là việc chư hầu,
 Bá quan cả tướng nói người làm sao!
 Thôi vua thấy nói hết lòng,
 Vậy thời ta đọc thơ này mà nghe.
 Thôi vua mới mở phong thơ,
 Xem qua xem lại việc gì chẳng thông.
 Chữ mắc gẫm quá lạ lòng,
 Tao coi cũng lắm không thông câu nào.
 1941- Con này nó viết làm sao,
 Học với thầy nào chữ mắc gớm ghê.
 Bấy lâu tưởng **đầy** khoai lang,
 Chữ viết rõ ràng chẳng khác như hoa.
 Truyền đòi hai trạng vào tòa,
 Đọc thơ con rầy cho tao nghe cùng.
 Hai trạng chịu lấy thơ phong,

Xem đi coi lại, chữ nào không thông¹⁷⁵.
 Vua liền quở trạng một khi,
 1950- Đọc thơ con rầy chẳng đi thay là¹⁷⁶.
 Hai Trạng đặt gỏi tầu qua,
 Vua xem chẳng đặng, lộ là chúng tôi.
 Bá quan văn võ nói cười,
 Làm vậy thơ này (33b) ta biết làm sao!
 Truyền đòi Hầu thị trong tòa,
 Đọc thơ con rầy cho tao nghe cùng.
 Thốt thôi, Hầu thị trong cung,
 Vâng lệnh cử tròng, nàng mới bước ra.
 Trạng coi chẳng đặng những là,
 Huống chi đờn bà đọc đặng cùng chẳng.
 1961- Coi thơ Hầu thị liền cười,
 Khen ai viết chữ cũng tày hơn hoa.
 Dầu mà Thái tử đền ta,
 Viết cũng chẳng đặng chữ này mà trông.
 Tôi đã biết chữ đức ông,
 Nội trào cả tướng cũng không chữ này.
 Đức vua mới phán rằng bây,
 Thời bây hãy đọc thơ này mà nghe.
 1968- *Vậy có thơ rằng:*
 Giấy châu chữ ngọc,
 Bút ký nghiên vàng.
 Nhứt nguyệt tam quang,
 Đồng minh mấy khắc,
 Ròng châu mái bắc,
 Phượng gáy hướng tây,
 Trước kính vua cha,
 Cử tròng cao ngự.
 Đạo làm nhân tử,
 Hiếu nghĩa vi tiên.
 Cả tướng nội trào,
 Quân thần thấy thấy.
 Đọc chớ khá cười,
 Học hành chi tôi,
 Mà hay chữ nghĩa.
 Cục mình nên phải,

¹⁷⁵ Chữ nào không thông 字口空通: Chẳng đọc được chữ nào. Trạng còn thua con rầy!

¹⁷⁶ Đọc thơ con rầy chẳng đi thay là 讀口昆口庄口台口: Đọc thơ của người ở rầy báỉ quê mùa mà còn chẳng được thay. *Đọc chẳng đi*, bây giờ còn nói *đọc không chạy*, tức không đọc được.

Than thở vài lời.
Kẻo người nói tôi,
Rằng thời cao cách.
Lâm tòng đối rách,
Phát rầy trông khoai.
Việc ấy ở ai.
Khiến nên cơ hội.
Ghe phen khuyên nói,
Thái tử chẳng về.
Tốt lành chi tôi,
Nên người sa đắm.
Tôi nói cũng lắm, (34a).
Người quyết chẳng nghe,
Người là con trời,
Tôi đâu dám đuổi.
Một ngày nể nghĩa,
Thủy thổ quốc vương.
Lòng vua có thương,
Sai người lên rước.
Đem về lầu gác,
An dưỡng tháng ngày.
Kẻo bỏ con trời,
Ra thân đầy đọa.
Thân tôi chẳng khác,
Như thể phù dung.
Chịu những thảm thương,
Trăm điều xấu hổ.
Phận sanh non núi,
Phát rầy trông khoai.
Phải tôi lịch sự,
Ở chốn trường an,
Trong trướng ngoài màn,
Làm chi ở rầy.
Vua cho hai khó,
Thời cũng ưng lòng.
Ơn lệnh cử trù,
Phải sao chịu vậy!
Người lên mà rước,
Đặng Thái tử về.
Kẻo bỏ sơn khê,
Con vua phải đọa.
Làm người thời có,

Bĩ cực thời lai.
Xưa Giới Tử Thôi,
Hồi còn chữ dạ.
Còn không thăm viếng,
Mất cũng chẳng tìm.
Mặc lạng thánh minh,
Dễ ai dám cãi.
Kéo người lại nói,
Sự nợ nổi kia,
Muôn việc bởi trời,
Thánh hoàng sáng tỏ.
Bút ghi, nay thơ.

Thơ thôi, vua phán rằng bây.
1970- Thơ nó làm vậy, tao phải ra đi.
Mượn người ngồi thế lấy ngôi,
Ta cầm chưởng ấn, tao đi phen này.
Bá quan đặt gối đầu bày,
Nào ai dám thế ngôi rày cho vua.
Đức ông mới phán chỉ huy, (34b)
Truyền đòi nội phòng cận thủ cho tao.
Đi năm ba bữa thời về,
Rước chàng Thái tử đông cung rùng già.
Bá quan văn võ trào ca,
1980- Nửa thời ở lại, nửa thời đi theo.
Lệnh đòi hiệu Mão vào đền,
Thế năm ba bữa trầm đi rùng già.
Hiệu Mão đặt gối đầu qua,
Vua đi cho chóng cho mau mà về.
Đặng coi sửa trị triều nghi,
Đặng tôi giao vị, tôi về việc quan.
Triều đình văn võ đầu qua,
Tân quân kể trị hiệu rằng vua Ngang¹⁷⁷.
Bấy lâu ở tả hành lang,
Đương ngôi cộng trường ai cũng đều mơ.
1991- Đây đoạn vua mới phán ra,
Thành đô kiệu tán đầy dầy ra đi.
Ba ngày đến núi Dương Hồng,
Vua ngự kiệu vàng, tả hữu đôi bên.

¹⁷⁷ Cũng hơi ngộ nghĩnh cái việc này, cai trị tạm thời mà cũng lên ngôi, tân quân có hiệu đảng hoàng. Tác giả cũng khâm lăm cho vua mới là vua *ngang* 昂[xuong□].

Thái tử đặt gôi tàu qua,
 Con chào Vương phụ ngự lên rừng già.
 Vua cha xem thấy thương thay,
 Ai ngờ ra nỗi thân con võ gầy,
 Đêm ngày đặc đặc sầu tây,
 Thương con phen này, cha phải tìm lên.
 2001- Đem con về chốn đèn rồng,
 Lễ vật cụ túc¹⁷⁸, rước mây cùng dâu.
 Dương Ngọc bước lại tàu quì,
 Tôi chào Vương phụ bộ rồng mới lên.
 Vua cha mới phán sự duyên,
 Cha lên đây cưới dâu tiên đem về.
 Bạc vàng lễ vật (35a) báu thiên,
 Rước con về đền, con có về chăng.
 Dương Ngọc bước lại tàu rằng,
 Dễ tôi¹⁷⁹ muốn ở rừng già làm chi.
 2011- Chữ rằng: *Chi tử vu qui*¹⁸⁰,
 Làm thân con gái phải đi theo chồng.
 Cha già mẹ yếu **trăm đông**,
 Nếu mà lấy chồng, lại bỏ mẹ cha.
 Tôi về nhờ lộc trào ca,
 Dễ tôi lại bỏ mẹ cha sao đành.
 Thôi vua mới phán lời này,
 Rước con về thành, ông bà về theo.
 Thiếu chi vàng bạc báu châu,
 Ông bà lên kiệu mà đi về đền.
 2021- Giá thú bất khả luận tài,
 Mạc phân quý tiện, thánh hiền đã phân¹⁸¹.
 Bây giờ người còn chẳng thương,
 Đến nữa về tòa, người ở làm sao.
 Thôi vua chẳng biết lẽ nào,
 Nói cùng Dương Ngọc thấp cao lời này.
 Vua rằng: Cha đã cạn lời,
 Mời ông sui rày, khá tạm lên xe.
 Cơ hàn đói rách lắm thay,
 Chịu lụy cùng người, tiên hồi là tiên!

¹⁷⁸ **Lễ vật cụ túc** 礼物具足: Lễ vật đầy đủ.

¹⁷⁹ **Dễ tôi** 口碎: nhóm từ xưa, nay đã không còn dùng, có nghĩa *lễ nào tôi lại....* Nhóm từ này dùng 05 lần trong toàn tác phẩm chứng tỏ rất thông dụng thời đó. *Dễ tôi* có thể coi như là cách nói đơn giản của dễ gì tôi, cùng nghĩa nhưng cách dùng hơi khác.

¹⁸⁰ **Chi tử vu qui** 之子于歸, chữ trong Kinh thi nói về chuyện con gái đi về nhà chồng.

¹⁸¹ Bây giờ vua mới nói câu này. Miệng nhà vua có khác!

2031- Bá quan cười nói đông tây,
 Làm vậy cũng muốn sanh con mà nhờ.
 Hùm voi, tây tượng hằng hà,
 Hồ lang ác thú chạy ra chật đồng.
 Lạy bà lại với đức ông,
 Ra về đền rồng, biết thuở nào lên.
 Dương Ngọc nước mắt thấm sâu,
 Ta về đền rồng, từ giã chúng ngươi.
 (35b) Khoai lang trồng hết khắp nơi,
 Cho bây ăn uống, chớ ai tranh giành.
 2041- Phần tao cặm lầy ba giồng,
 Biết sau có khỏi khoai lang chẳng là¹⁸².
 Phân thôi, nước mắt nhỏ sa,
 Kể về người ở, ai mà chẳng thương.
 Nàng rằng đã lạy thời thôi,
 Chớ đừng bịn rịn, chúng ngươi trở về.
 Dem nhau trở lại sơn khê,
 Hồ lang ác thú trở về non cao.
 Bá quan cười nói cùng nhau,
 2050- Kìa họ nhà gái đưa dâu trở về¹⁸³.
 Con mười tám nước thời chê,
 Cưới con phường rẫy đem về triều nghi.
 Tuần này vua một hóa rồng,
 Kéo mà can gián cử trùng chẳng nghe.
 Bá quan bàn luận cười chê,
 Vua cùng Hoàng Hậu chưa hay việc gì.
 Ba ngày về đến đơn trì,
 Chị hầu bà mụ một khi ra mừng.
 Vợ chồng về tới đền rồng,
 Đặt bày rượu cúc trà thông khuyên mời.¹⁸⁴
 2061- Đờn ngâm ca xướng đầy đầy,
 Đủ no mỹ vị¹⁸⁵ chật đầy báu yêu.
 Cơm hờ rượu hạnh đem dâng,
 Hằng Nga trôi chập đờn ca khuyên mời.

¹⁸² Để dành cho mình ba giồng. Sau này lại có chuyện xài. Người đọc thế hệ này sang thế hệ khác cho rằng Dương Ngọc có tài tiên tri.

¹⁸³ Mía mai, đời nào chẳng có kẻ nhìn bề ngoài để chê bay người khác. Chỉ thú rừng mà nói rằng họ đàn gái, các quan thâm thật!

¹⁸⁴ **Rượu cúc trà thông 菊花茶** là những thức uống thông dụng thời xưa. Thơ Nguyễn Trãi nhắc nhiều lần.

¹⁸⁵ **Đủ no mỹ vị 美味**: Đầy đủ các thức ăn ngon. *Đủ no* 是 là tiếng xưa, nay còn lại *no* 是 trong nghĩa no bụng, tức đầy đủ cho cái bụng.

Trên lầu trống điểm ba giùi,
 Chim quyên trở khắc tái hồi tiệc thu.
 Dương Ngọc bước lại thưa rằng,
 Còn mơ màng thấy bổng đâu ba nàng,
 Trên thời cài dắt trâm vàng,
 Mặc áo y thường (36a) hiển hiện bước ra.
 2071- Đi thời hoa nở hai hàng,
 Đứng đâu thơm nức mùi hương lạ lùng.
 Cửu Thiên Huyền Nữ là ta,
 Vâng lời Thái Thượng, báu truyền Như Lai.
 Xuống truyền diệu pháp cho nàng,
 Đẳng vân giá vũ ngày rày thông hay.
 Thiên thơ một bức trao tay,
 Lược thao đồ trận thông hay ai tày.
 Thuở xưa nàng ở thượng thiên,
 Cung tiên thứ nhứt cùng nhau vui vầy.
 2081- Bởi vì đày đọa xuống đây,
 Giã nàng còn ở, ta hồi Linh Tiêu.
 Thiên thơ quả thiệt làm song,
 Chiêm bao một phút rõ ràng như y.
 Đồng hồ nhật thúc trở mau,
 Chuông reo trống điểm trên lầu tan canh.
 Thái tử mới bước vào tòa,
 Lấy trâm cùng áo nhiều tàu đem ra.
 Đại hồng long ẩn tăng sa,
 2090- Thứ kia thứ nọ gấm hoa rất nhiều.
 Này đây mặc thích ý nàng,
 Những là trâm ngọc xuyên vàng thiếu chi.
 Dương Ngọc mới thốt cùng chồng,
 Khuyên chàng hãy cất cửa này vào kho.
 Cơm vua chưa dám ăn no,
 Lọ là mặc lấy áo trào làm chi!
 Về đây tôi hãy còn nghi,
 Bao giờ trọn nghì nên nghĩa sẽ hay.
 Bấy lâu còn chịu vô gây,
 Bây giờ vội mặc áo người làm chi!
 2101- Thái tử mới nói vân vi, (36b)
 Cùng nàng Dương Ngọc một khi lời này.
 Bây giờ bậu đã về đây,
 Sự nguyệt hoa này, bậu nói làm sao.
 Hành phòng hoa chúc giường này,
 Kéo mà qua chịu tiêu hao bấy chầy.

Dương Ngọc thấy nói mỉm cười,
 Vợ chồng là nghĩa lâu dài trăm năm.
 Vội chi những việc ăn nằm,
 Hãy còn lo nổi khúc nôi trăm đường.
 2111- Hương xông xạ ướp chi tôi,
 Nên người gấp vội toan lời giao ca.
 Xin chàng thứ lại cho ta¹⁸⁶,
 Đôi ba năm nữa nguyệt hoa mặc lòng.
 Từ nàng về đến đền rồng,
 Bá quan công đồng, triều sĩ bảo nhau.
 Vào tàu thánh đế chương tòng,
 Quân thần văn võ xưa nay trọn nghì.
 Ai từng con rẫy rước về,
 Phong làm Chánh hậu triều nghi cử trùng.
 2121- Chém thời vua chém cho xong,
 Ai từng con rẫy chánh cung bao giờ.
 Quân thần nộ chức mà ra,
 Kéo mà hổ thẹn quân gia nhiều bề.
 Đức vua nghe nói thêm phiền,
 Phán cùng cả tướng bá quan lời này.
 Ta thời lên rước về đây,
 Tuy là một ngày cũng nghĩa dẫu con.
 Thiên tử mặc khả hí ngôn,
 Triều thần thấy vậy nộ quyền mà ra¹⁸⁷.
 2131- Đủ mặt văn võ trào ca,
 Đều thời nộ chức mà ra tức thì.
 Dem nhau (37a) về sạch thành tây,
 Triều thần cả tướng sao đành bỏ ta.
 Bảy lâu hưởng lộc quốc gia,
 Bảy giờ mà nở bỏ ta cho đành,
 Dầu mà nội cung, ngoại thành,
 Không ai canh giữ, vắng tanh trong ngoài.
 Vua cha chánh ngự nội đền,
 Vợ chồng Thái tử nhứt trình những lo.
 2141- Canh phủ thôi lại canh kho¹⁸⁸,

¹⁸⁶ **Xin chàng thứ lại cho ta 噴撞次吏朱些:** Xin hãy dung thứ cho em chút! Em chưa sẵn sàng, xin chàng nghĩ lại. Lời khẩn cầu để xin điều mình muốn.

¹⁸⁷ Vua trước hai ngã đường, chọn dâu Dương Ngọc hay chọn quân thần. Vua đã chọn con dâu vì muốn mình giữ lời hứa. Quân thần thiệt là vô lý chỗ này, chuyện dâu của vua thì mắc mớ gì đến các quan mà cho rằng mình mất mặt và từ chức đồng loạt.

¹⁸⁸ Dương Ngọc và Thái tử hằng ngày phải lo liệu tất cả công việc của các quan trước đây.

Đã canh viện chánh, lại lo công đường.
Bá quan ở chẳng hết lòng,
Triệu mười tám nước hội đồng đánh vua¹⁸⁹.
Dem thơ sang đến Tần vương,
Kẻ qua nước Ngụy, người đi nước Tề.
Nước Hàn, nước Tấn, đều vô,
Nước Yên, nước Trịnh, bốn bề cát binh.
Nước Tống, nước Sở, nước Trần,
Đều sang vây thành, vẫn tội Minh công.
2151- Tần vương thôi mới mở thơ,
Đủ mười tám nước, đọc thời đều nghe.

Vậy có thơ rằng:

Tôi nay cả tướng,
Ở nước Minh công,
Tên là Sầm Hưng,
Làm quan Tiết chế.
Kiêm tri thủy bộ,
Năm bảy muôn binh,
Hết sức trung thần,
Thờ vua trọn đạo.
Ai ngờ vua lại,
Ra kẻ hôn quân.
Cưới con thứ dân,
Về làm hoàng hậu.
Triều đình chê xấu,
Can gián không nghe.
Vua quyết một lòng,
Cưới con xóm rẫy.
Muốn sao đặng vậy,
Chẳng kể đến ai.
Đã lỗi luật trời, (37b)
Nhẹ trong phép nước.
Mọi điều sau trước,
Kính lạy chư vương,
Các lễ hản tường,
Thấy trong thơ ấy.

Cẩn tấu - Nay thơ:

Tần vương ngự phán rằng bây,
Thơ gởi làm vậy ta phải cử binh.
Dầy dầy như cát sa hà,

¹⁸⁹ Kêu gọi 18 nước cùng nhau hợp sức đánh vua.

Đủ mười tám nước bằng nay xuất hành,
 Ta nay hỏi tội Minh Công,
 Đủ mười tám nước đông tây rần rần.
 Trảy qua hơn cát hà sa,
 Trống chiêng chuyển động sơn khê khắp ngàn.
 Đến vây chặt hết thành trung,
 Binh tướng trùng trùng như thể mây bay.
 2160- Thôi vua nằm nghỉ chưa hay,
 Còn đương giấc điệp thành tây mơ màng
 Đêm khuya vắng vẻ đèn vàng,
 Chiêm bao xảy thấy một nàng xinh thay!
 Trên đầu cài giắt trâm vàng,
 Minh vận áo thường yếu điệu phương phi.
 Tôi là dâu cũ thượng thiên,
 Xuống cùng Thái tử chẳng nên vợ chồng.
 Tuy là trái phận tơ hồng,
 Một ngày cũng nghĩa cha chồng trăm năm.
 2171- Ngày mai có giặc đến thành,
 Đủ mười tám nước đông tây vây thành.
 Kiếm phương lánh tử đào sinh,
 Kéo nữa lụy mình, mách bảo vua hay.
 Thốt thôi, biến mất trên mây,
 Đức vua thức dậy, mới hay tổ tường.
 Ngùi ngùi nước mắt nhỏ **roi**,
 Trách lòng văn võ trào ca xa gần. (38a)
 Cơm ta nở lại hại ta,
 2180- Gà ở một nhà bôi mặt đá nhau.
 Truyền đòi Hoàng Hậu mau mau,
 Chị hầu, bà mẹ, cho tao bảo cùng.
 Lại đòi Thái tử chương tòng,
 Lên voi bạch tượng trốn ra khỏi thành.
 Thái tử tâu lĩnh phụ hoàng,
 Tôi vào nói với, thử nàng làm sao.
 Ở đi hai lẽ đường nào,
 Đặt cho ta biết mà lo mưu gi.
 Vua cha gằm chuyền lâu tây,

 Ca xướng mặc mảy, tao trốn cho xong.
 2191- Vua cùng Hoàng Hậu chánh cung,
 Lên voi bạch tượng thẳng xông lên ngàn.
 Tư bề tên bắn đã vang,
 Ta lên trên ngàn cho khỏi vòng quân.

Còn ông Thái tử trong thành,
 Giặc đà vây phủ xung quanh đây đây.
 Nàng ôi! Toan liệu làm sao,
 Giặc có trong ngoài mà hỡi còn ca!
 Trống châu mất bảy còn ba,
 2200- Qua đà mất vía, bậu ca nỗi gì!
 Nếu chàng sợ giặc một khi,
 Chàng chẳng nên vì thánh đế trị dân¹⁹⁰.
 Không còn cả tướng triều thần,
 Còn hai thằng mọi ở cùng mà thôi!
 Con ra coi thử đường nào,
 Thử giặc đã đến gần mà hay xa.
 Thôi hai thằng mọi lên ra,
 Súng bắn vào tòa như thể mưa bay.
 Hai mọi lặn xuống đền rồng, (38b)
 Tuần này một thác chẳng còn chi đâu.
 2211- Đủ mười tám nước chư hầu,
 Đều tới vây phủ trước sau đền vàng.
 Vua cha cùng mẹ đền rồng,
 Cỡi voi bạch tượng đã đi lên ngàn.
 Thái tử mới nói vân vi,
 Nàng ôi! Còn ở làm chi trong đền.
 Đủ mười tám nước phủ vây,
 Ta lên ra rày theo dõi vua cha.
 Này lời Dương Ngọc thốt ra,
 Bây giờ về đền, còn bảo đi đâu.
 2221- Ông rước tôi về làm dâu,
 Rồi ông lại đuổi tôi đi phương nào.
 Qua thời đã sợ hết hơi,
 Sao bậu còn hỡi vui cười nổi chi.
 Thốt thôi lặn xuống đơn trì,
 Vội vàng Dương Ngọc đỡ thì lấy ông.
 Xin chàng an tĩnh thành trung,
 Giặc thời mặc giặc, xin ông chớ phiền.
 Nghĩ nào đỡ xuống bông lên,
 Ấy là phải tội bảy mươi ba đời.
 2231- Ngồi nghe chiêng trống đầy đây,
 Thái tử trong tòa nước mắt như mưa.
 Này đoạn con ngựa Hồng Hoa,
 Ghe phen cả tướng anh hùng nhảy lên.

¹⁹⁰ Hai câu này hay. Hèm kém thì làm sao trị nước được.

Hồng Hoa cắn thác ra ma¹⁹¹,
 Dương Ngọc thôi mới thốt ra lời này.
 Trời sanh có chúa có tôi,
 Có mây nên giặc phủ vây tư bề,
 Dương Ngọc thôi mới nói ra,
 Mặc ý lòng mây, muốn cắn cũng ưng.
 2241- Tao con phường rầy mới về, (39a)
 Quân thần cả tướng, nộ quyền mà ra.
 Trở lòng phản bội quốc gia,
 Nội thành còn một mình ta trong này.
 Một ngày cũng Nghĩa áo cơm,
 Huống chi bậu chẳng đền ơn cứu trùng.
 Ví dầu bậu có cắn qua,
 Đào Viên sát mã giết mà dụng binh.
 Ngựa hồng nghe nói **dùn** mình,
 Cúi đầu lắng lắng hai chun **xìu** quì.
 2251- Cúi đầu vâng lệnh tiên nương,
 Trả ơn trả nghĩa trả khi nhọc nhằn.
 Nàng nhảy lên lưng ngựa hồng,
 Vai thời mang trống tay thời gióng chiêng.
 Một mình cỡi ngựa hồng đào,
 Tay cầm cờ phát xông ra ngoài thành.
 Sầm Hưng đem tướng anh hùng,
 Mong xông vào thành sát hại Minh công.
 Xông vô vừa đến cửa thành,
 Gặp nàng quát mắng Sầm Hưng hồi mây!
 2261- Áo cơm, lòng ở chẳng ngay,
 Giục ngựa hồng rày đạp chết Sầm Hưng.
 Thôi nàng xông ra ngoài thành,
 Trên cật ngựa hồng¹⁹², ta gióng chiêng ba.
 Đủ mười tám nước gần xa,
 Lo chi vào tòa, ta bắt Minh công.
 Thôi quân vây phủ bốn phương,
 Lo chi vào bắt Minh công trong tòa.
 Nàng nào cỡi ngựa Hồng hoa,
 Tướng mạo đôn bà mà chẳng xưng danh.

¹⁹¹ **Hồng Hoa cắn thác ra ma 紅花咬托口麻**: Con ngựa Hồng Hoa cắn chết hết người nào nhảy lên muốn cỡi nó. Bản Nôm chép làm *Hồng Hoa 紅花* thành *Dương Ngọc 楊玉*.

¹⁹² **Trên cật ngựa hồng 口口馭紅**, tức trên lưng ngựa. *Cật ngựa* 口馭: lưng ngựa. Thơ Tôn Thọ Tường: *Cật ngựa thanh gương vện chữ tông*.

2271- Tay thời nàng phất cờ xanh,
 Rằng tao chẳng biết xưng danh là gì!
 Muốn đánh (39b) thời bấy đánh đi,
 Nào biết là gì mà nói cùng bấy.
 Mạnh Tông tức giận lắm thay,
 Cầm hai trái núi hai tay quăng nàng.
 Dương Ngọc thấy núi bay ngang,
 Lấy chun đá núi, núi bay biệt ngàn.
 Mạnh Tông tức giận cầm gan,
 Mắng rằng đảng tử **làn đan**¹⁹³ phép nhà.
 2281- Hóa nên tầu thạch phi sa,
 Mạnh Tông xem thấy gấm đà lạ thay!
 Dương Ngọc hóa phép một khi,
 Bốn bề gió tạnh mây hòa thình không.
 Dương Ngọc lại hóa phép ra,
 Cầm linh kim đầu đánh mà Mạnh Tông.
 Mạnh Tông đã hết phép tài,
 Biến làm con một chun vào trong cây.
 Dương Ngọc thấy vậy mới hay,
 Phóng hỏa bèn đốt đây non cháy bùng.
 2291- Mạnh Tông thấy vậy kinh hồn,
 Hóa làm con cá lội ngay giang hà.
 Nàng rằng hết phép tao tha,
 Còn tướng nào nữa, chẳng ra tranh cường.
 Đủ mười tám nước chư hầu,
 Những tướng uy cường, sao chẳng ra đây.
 Trống hồi Tử Tư giận thay,
 Truyền đòi cả tướng phủ vây đánh nàng.
 Dương Ngọc hóa phép vội vàng,
 Bắt đảng bốn tướng dẫn mà vào doanh.
 2301- Đủ mười tám nước phủ vây,
 Nàng có một mình tả đột hữu xông.
 Ngùi ngùi trách chúa sơn lâm¹⁹⁴,

¹⁹³ **Làn đan**: hỗn hào, phạm thượng, vô phép, mạo muội. Làm điều gì quá cái vị thế của mình. Tuồng hát bội Kim Long Xích Phụng có câu: *Rúu qui trước bệ tiền, Làn đan nơi gác hạ*.. Tuồng Nhạc Hoa Linh có câu: *Làn đan tầu trước triều đô, Mong nạp lời khổ gián*. HTC giải thích bằng lờn dễ, vô phép (con nít lên ba không kiêng kè lớn). Đây chỉ sự nhúng nhường của người dưới khi nói chuyện với kẻ trên trước. Từ cổ làn đan thấy nhiều trong các tuồng hát bội. Vì gần gũi với lời nói, tuồng còn chứa giữ nhiều từ cổ mà trong văn thơ cùng thời khó thể có như động 洞 là sâu, cốc 谷 là biết, nầy 乃 là đưa cho, một 一 là hoàn toàn...Thơ Nguyễn Trãi: *Làn đan uớm hỏi khách lầu hồng/ Đằm ám thì thương kẻ lạnh lòng/ Ngoài ấy ví còn áo lẻ/ Cả lòng mượn đắp lấy hơi cùng*. Một số nhà chú giải Ước Trai thi tập đọc là loan đan, không đúng.

Giặc vây hăng hà sao chẳng (40a) giúp ta.

Sơn lâm nghe lệnh nhà bà,

Hùm trẻ hùm già đâu đó kéo đi.

Câu đương, dịch mục nội rừng,

Cai đình, thủ khoán, kéo nhau dầy dầy.

Đức bà ta xuống bị vây,

Ta ở trên này, ta chẳng có hay.

2311- Ấp dưới chí những ấp trên,

Lấy số mà kể¹⁹⁵ hơn ba bảy ngàn.

Toán số mà kể vô chừng,

Hùm trẻ hùm già đông đã nên đông.

Bầy voi nghe lệnh rừng già,

Chiêu tập trẻ già lớn bé đều đi.

Voi tầu tiến trước một khi,

Còn voi bò cóc nhỏ thì đi sau,

Hồng hoàng, cao các kêu nhau,

Đức bà bị giặc, xuống mau giúp bà.

2321- Quân ta kẻ đặng ngàn ba,

Mày xanh mắt đỏ ghê đà chĩn ghê.

Quân ông nghe lệnh nhà bà,

Kéo nhau bay xuống gần xa chật đông.

Ong kim, ong sắt, ong đồng,

Bầy ong vò vẽ tiên phong đầu đoàn.

Những là ong lá ong bầu,

Cùng là ong lỗ, một đoàn theo sau.

Thôi nàng lại trách Thủy Tề,

Long vương Động đình bao nữ bỏ ta.

2331- Giặc vây bốn phía hăng hà,

Nữ nào ngồi vậy cho yên những là.

Long vương truyền quân dọn thuyền,

Mau mau lên giúp chúa tiên phen này.

Hà Văn, Hà Diện, Hà Thân, (40b)

Mỗi chiếc thuyền rồng hò hét chuyễn vang.

Chúng ta đánh bộ chưa quen,

Ta xin đánh thủy, có nên chẳng là.

Thôi nàng lại vái Thượng thiên,

Mẹ là Hoàng hậu, vua cha Ngọc Hoàng.

2341- Nữ nào lòng lại bỏ con,

Thầy là Thái thượng, ở trên cõi trời.

¹⁹⁴ Bản Nôm viết *lâm sơn* 林山, nghĩ là khắc lộn.

¹⁹⁵ **Lấy số mà kể** 口数麻計: tính theo đầu.

Đã đầy con xuống đầu thai,
 Giặc vây trong ngoài, ngồi đứng sao an.
 Ngọc Hoàng nghe nói động lòng,
 Nổi ba tiếng lệnh, đèn rồng ra đi.
 Xem cho biết sức con ta,
 Đủ mười tám nước, đánh mà đặng chẳng.
 Dương Ngọc rao khắp tây đông,
 Nghe ba tiếng lệnh vậy mà quân ôi!
 2351- Quân mười tám nước đòi nơi,
 Chẳng biết con Trời, ta chịu thác oan¹⁹⁶.
 Kìa quân cao các, thành hoàng¹⁹⁷,
 Hồ lang đón bắt, thác oan đã nhiều.
 Muôn binh vỡ chạy đông tây,
 Dem nhau vào núi, lên rày đặng chẳng.
 Ai ngờ lại có quân ong,
 Đua nhau nó cắn mặt lưng xung vu.
 Ất là chịu chẳng đặng đâu,
 Minh mảy đã nát, cùng ong phen này.
 2361- Tuần này ất thác mà thôi,
 Quân nhân kíp chạy, tách vời xuống sông.
 Đua nhau vỡ chạy đùng đùng,
 Ai ngờ là nổi xuống sông thêm phiền.
 Dương Ngọc hóa ra một cầu,
 Rộng dài trăm bước để đầu cho tày!
 Có đầu đã rui (41a) lại may,
 Ta đặng cầu này chạy hãy cho mau.
 Đùng đùng kẻ trước người sau,
 Kịp chạy qua cầu vừa đặng nửa sông.
 2371- Ai ngờ có quân thủy long,
 Nàng mới rút cầu, ai nẩy đều trôi.
 Sa cầu trôi khắp đầy sông,
 Có quân thủy tề đánh giúp gần xa.
 Quan binh thác chẳng còn ai,
 Các vua châu lệ rờn rờn nhỏ sa.
 Bởi ta nghe lời Sầm Hưng,

¹⁹⁶ **Chẳng biết con trời, ta chịu thác oan** 庄别昆口些口托口, vì không biết Dương Ngọc là con gái nhà Trời, được Trời giúp cho nên quân mười tám nước phải thất trận, chết dễ dàng. *Chết oan* 折口: Chết dễ dàng mà mình không ngờ. Câu nói không rõ ràng ở chữ *ta*. Xin nhón đây nói lại rằng, truyện thơ càng không rõ ràng trong câu cú, càng mất vắn mắt điệu thì chúng ta càng dễ tin rằng đó là tác phẩm xuất hiện sớm trong lịch sử.

¹⁹⁷ **Thành hoàng** 城皇 đây là *hồng hoàng* 紅皇 chẳng?

Cho nên binh tướng rùng rùng tổn hao.
 Bây giờ ta liệu làm sao,
 Phải chịu hàng đầu họa có may sanh¹⁹⁸.
 2381- Dương Ngọc mới hỏi chư vương,
 Làm sao không đánh, đầu hàng làm chi.
 Nào là mười tám chư hầu,
 Tướng mạnh binh ròng xin đánh mà chơi.
 Cúi đầu chịu tội, Bà ôi!
 Chư vương chẳng dám, tội tôi đã lắm.
 Xin bà tha thứ một phen,
 Chúng tôi chẳng dám hai lòng nữa đâu!
 Nàng rằng: Ta cũng dong cho,
 Ta tha các nước, chư vương đều về.
 2391- Thôi nàng trở lại bệ giai,
 Giả chúng bây về non núi làm song.
 Thôi nàng mới bước vào đền,
 Thấy chàng Thái tử nằm rên chẳng ngời.
 Nàng bèn rén lại râu bày¹⁹⁹,
 Thừa ông hãy dậy, còn sầu nỗi chi.
 Giặc đà lui hết tư bề,
 Chớ nào Vương phụ, đức bà đi đâu.
 (41b) Chớ nào bà mục chương tòa,
 Chớ nào con mái quân gia vắng đèn.
 2401- Xin ông hồi tỉnh cho yên,
 Đặng đem xa giá lên ngàn rước vua.
 Nay đoạn Thánh đế thành đô,
 Chạy lên đến núi Dương Hồng Mao Nguyên,
 Tạm vào hang đá ẩn thân,
 Chờ tin Thái tử, Chúa tiên đền rồng.
 Có quân cao các đông tây,
 Lại chờ nghiêm nhặt giúp rày đức vua.
 Nay đoạn ba giòong khoai lang,
 Vốn thiệt của nàng phát rẫy xưa kia.
 2411- Ba giòong bà giặm còn đây,
 Khoai lang trông thuở xưa kia hãy còn.
 Có đâu đã đổi lại may,

¹⁹⁸ Phải chịu hàng đầu họa có may sanh 沛口寒投禍固埋生: Hi vọng sống sót được nếu chịu hàng đầu. Hàng, bản Nôm dùng hàn 寒.

¹⁹⁹ Rén lại râu bày 練吏奏排: Đi ren rén đến để tỏ lời. Chữ 練 còn có thể đọc lén, nhưng rén diễn tả ý đi nhẹ nhẹ, tỏ lòng kính trọng, không muốn làm kinh động nhưng đến gần cho người kia thấy, còn lén thì không.

Đói ba ngày rày, ta tạm khoai lang.
 Đức vua thăm ý mẫn cười,
 Ở lâu ăn giống khoai lang hóa thèm.
 Ví dầu châu báu bạc vàng,
 Đến khi đói lòng chẳng lại khoai lang.
 Hai mụ đặt gỏi râu quì,
 Ngày xưa lĩnh quả chúng tôi đầy đầy.
 2421- Rằng bây sa đắm khoai lang,
 Bây giờ vua lại yêu dùng khoai lang.
 Hoàng Hậu thăm thiết sầu bi,
 Thái tử đơn trì, sanh tử khôn hay.
 Hồi còn tha thiết thương con,
 Bồng đầu xa giá đã gần bên non.
 Ngỡ là mẹ chẳng thấy con,
 Hay đâu con lại kiếm tìm lên đây.
 Thái tử bước lại râu bày,
 Rước cha cùng mẹ (42a) trở về thành đô.
 2431- Vua cha phán hỏi duyên do,
 Giặc, ai dẹp đặt cho nên mà về.
 Thái tử bước lại râu quì,
 Một mình Dg Ngọc, ai mà dám đương!
 Địch mười tám nước binh cường.
 Có một mình nàng dẹp hết đông tây.
 Vua cha nghe nói thương thay,
 Dâu tao làm vậy, thời cũng nên dâu.
 Giả ơn các thú theo châu,
 Lấy chi đáp nghĩa xưa sau thỏa tình,
 2441- Thôi vua trở lại đền rồng,
 Chị hầu, bà mụ, thành trung trông chừng.
 Bá quan văn võ xa gần²⁰⁰,
 Vào hết trong tòa, chịu tội Minh công.
 Chúng tôi lỗi phép xin dong,
 Từ rày biết đặt, một lòng xin tha.
 Đức vua ngự phán điện tiền,
 Mặc lòng Dương Ngọc dâu tiên, biết gì!
 Bây giờ Trẫm biết làm sao,
 2450- Tha giết lẽ nào, thời tại dâu ta.
 Dương Ngọc đặt gỏi râu qua,
 Thừa cha xin thứ trào thần bá quan.
 Chớ còn tụ tập quấy loạn,

²⁰⁰ **Xa gần** 賒□: Bản Nôm viết lộn vị trí, thành □賒 gần xa.

Nữa sau đừng trách kiểm trời không dong.
 Đều hoàn cự chức cho rày,
 Thìn lòng ái quốc²⁰¹ ưu quân trọn nghì.
 Truyền đòi con cháu Sầm Hưng,
 Đặng ta phong chức phong quyền một khi.
 Đua nhau kéo tới dầy dầy,
 2460- Gần xa tề tựu tại đền Minh công.
 Dương Ngọc mới hỏi quân thần, (42b)
 Họ nó mấy người khá kẻ ta nghe.
 Dương Ngọc mới nói lời này,
 Nào là nội ngoại phong quan cho mày.
 Chúng quân tâu hết mọi lời,
 Họ nội nó rày đặng bảy trăm ba.
 Thôi quân đặt gôi thừa quì,
 Họ ngoại nó rày đặng một trăm ba.
 Dương Ngọc chép miệng liền cười,
 Họ nó đông rày mới dám bội quân.
 2471- Mới ban nội ngoại chức này,
 Đêm ngày gánh nước tưới rày vườn hoa.
 Trăm ba họ ngoại nó rày,
 Chức phong chặn ngựa ngoài tòa hôm mai.
 Ông cha bấy đã công dày,
 Bội quân phản quốc, thời bấy đặng nhờ²⁰².
 Bao nhiêu văn võ thành đô,
 Hoàn phong cự chức rày lo vào châu.
 Đức vua mới phán trước sau,
 2480- Nói cùng Thái tử đặng hay lời này,
 Xưa cha đi bói cùng thầy,
 Thuở mới ghé mầy bói cùng thầy Viên.
 Thầy Viên rằng lấy bản nhân,
 Cha liền tức giận mới đoan cùng thầy.
 Bấy giờ thiệt quả như lời,
 Ta phải sai người lên chợ Hoài Dương.
 Rước thầy về tới đền rồng,
 Đặng cha phong chức phong quan cho thầy.
 Thầy Viên có lệnh theo vào,
 Chẳng hay Thánh thượng đòi tôi việc gì.
 2491- Đức vua mới phán chỉ huy,

²⁰¹ **Thìn lòng ái quốc 辰口愛國**: Giữ lòng yêu nước. *Thìn lòng* nghĩa như chữ *dạ* 字施, đều là từ xưa.

²⁰² Đây như một lời dạy, một lời chế diễu. Chức phong chặn ngựa khiến ta nhớ tới chức Bạc Mã Ôn của con khi Tề Thiên.

Lời đoan thua thầy, phải rước về đây.
 Hỏi thầy (43a) muốn làm chức chi.
 Đặng trầm viết sắc viết bằng phong cho.
 Thầy Viên đặt gồi râu quì,
 Chức quan hoàn lại tôi xin làm thầy.
 Lịnh nghe thầy tấu cạn lời,
 Vàng ròng ba nén ban thầy hồi hương.
 Thôi vua còn ngự tòa chương,
 Trầm nay tác lớn tuổi đã bảy mươi.
 2501- Trao cho Thái tử trị vì,
 Đặng ta tiêu sái vân am thanh nhàn.
 Xuất gia đầu Phật trên ngàn,
 Nhường ngôi thiên hạ tân vương trị vì.
 Truyền đòi văn võ triều nghi,
 Tôn chàng Thái tử trị dân trong đời.
 Thình lòng áo bả giày gai²⁰³,
 Xuất gia đầu Phật vừa hai ông bà.
 Vợ chồng Thái tử lệ sa,
 Con ở chương tòa, cha lại non cao²⁰⁴.
 2511- Truyền quân kiệu tán sắp bày,
 Dương Hồng chôn cũ cha lên tu hành.
 Chị hầu bà mụ trong đền,
 Theo cùng trọn đạo chúa tôi ông bà.
 Dương lão thôi mới thốt ra,
 Nói cùng Dương Ngọc con ta lời này.
 Bây giờ tuổi đã trăm hai,
 Đến số cha rày tuổi đặng trăm tư²⁰⁵.
 Chùng này còn tưởng nên hư²⁰⁶,
 Tuổi quá lão Bành bao quản tuyết sương.
 2521- Nói cùng cha mẹ theo đi,
 Xuất gia đầu Phật lên non cùng người.
 Dương Ngọc nghe nói rụng rời,
 Đôi hàng châu lệ nhỏ sa (43b) rờn rờn.

²⁰³ **Thình lòng áo bả giày gai** 辰口祆把口菱: Chịu sống cuộc đời đơn giản, áo giày đều làm bằng những chất liệu rẻ tiền.

²⁰⁴ **Con ở chương tòa, cha lại non cao** 昆於章座吒吏口高: Con nhà cao cửa rộng, cha ở nơi dèo heo vắng vẻ. Câu nói thiết là cảm động.

²⁰⁵ **Trăm hai □□, trăm tư □□**, cũng như những con số khác trong toàn truyện Thơ Con Rầy này chỉ có tính cách tượng trưng, không chính xác, ta không thể tính toán dựa trên đó. Điều này cũng đúng với năm tháng trong truyện nói tiếng Lục Vân Tiên.

²⁰⁶ **Chùng này còn tưởng nên hư** 澄尼群想年虛: Già rồi không đòi hỏi gì nữa. Đã hiểu rõ lẽ tấn thoái của cuộc đời.

Cơ hàn non núi mấy đông,
 Ở chốn Dương Hồng hằm hút nuôi nhau.
 Bây giờ lộc cả quyền cao,
 Cha mẹ nữ nào mà lại bỏ con.
 Tôi lập am tự cho gần,
 Đôi bên cha mẹ đốt hương phụng thờ.
 2531- Đặng mà cho biết nắng mưa²⁰⁷,
 Bữa mặn bữa lạt con thơ cho đành²⁰⁸.
 Lão ông rằng chẳng can chi,
 Nay con an phận, cha đi tu hành.
 Cha con đều đặng danh thơm,
 Cha hưởng lộc trời, con dự ngôi sang.
 Thốt rồi, gậy chống lên đàng,
 Vợ chồng Thái tử khôn cầm đặng đàng.
 Tân quân chánh trị ngại rồng,
 Đủ mười tám nước đều sang phục tòng.
 2541- Bốn phương thiên hạ đòi nơi,
 Trẻ già ca xướng vui đà nên vui.
 Mẹ cha ở chốn rừng xanh,
 Xe loan tán phượng lên chơi rừng già.
 Chị hầu, bà mụ, Chánh cung,
 Lên am Vân tự viếng thăm ngày rày.
 Dương Ngọc thôi mới thốt ra,
 Xưa thiệt rừng già, nay thiệt trường an²⁰⁹.
 Tòa vàng gác ngọc chan chan²¹⁰,
 Thanh long bạch hổ đôi bên đang châu.
 2551- Châu tước, huyền vũ trước sau,
 Xem chốn Dương Hồng hơn quá trường an.
 Thuở xưa cả tướng²¹¹ cười chê,
 Lầy con phường rầy ăn khoai x x²¹².

²⁰⁷ Cho biết nắng mưa 朱别□□ là được biết [cha mẹ mình] có bệnh hoạn gì không.

²⁰⁸ Bữa mặn bữa lạt con thơ cho đành □漫□落昆□朱汀: Để con được vui lòng phụng dưỡng cha mẹ cơm nước mỗi ngày. Chữ lạt viết bằng lạt 落, giọng Nam.

²⁰⁹ Xưa thiệt rừng già, nay thiệt trường an 初實棲□□實場安: Xưa là chỗ xa xôi, rừng rậm, bây giờ là nơi đô hội vì đã có mình lên xuống thăm viếng cha mẹ.

²¹⁰ Tòa vàng gác ngọc chan chan: 座鎮各玉滇滇. Nhà cửa đẹp đẽ, sang trọng thiệt là nhiều. Chan 滇, tiếng xưa có nghĩa là nhiều, như chứa chan, chan hòa. Chan chan 滇滇: thiệt là nhiều, nay còn dùng khi nói về nắng: nắng chan chan. Nắng đỏ lửa. Cao Bá Quát: Trời nắng chan chan, người trói người. Génibrel viết chan: 真

²¹¹ Cả tướng cười chê 奇相哄嗤: Mọi người đều chê cười, khinh khi. Cả 奇: tiếng chỉ hết tất cả. Cả tướng 奇相 có thể là dịch chữ quần thần 群臣.

Bây giờ đều cũng lên ngàn, (44a)
 Thanh thao lầu gác²¹³ xinh đà quá xinh!
Thanh thôi rồi lại đến suy,
Bá quan văn võ triều nghi đều cười.
 Thốt rồi trở lại triều trung,
 Vua cùng Hoàng Hậu phản hồi tòa chương.
 2561- Sanh đăng Thái tử dung nghi,
 Mặt hoa thớ thớ²¹⁴, trăm đường thông hay.
 Năm sau²¹⁵ sanh đăng một nàng,
 Mặt hoa mảy liễu, phương phi khác thường.
 Đức bà xem thấy thương thay,
 Phước lành sanh đăng hoàng nam trong đền.
 Hoàng Hậu mới nói lời này,
 Con một cháu bầy bỏ thuở long đông²¹⁶.
 2569- Nay đà khoẻ trị nghiệp hồng,
 Phước nhờ đăng hưởng vậy mà nay thơ²¹⁷.

HẾT QUYỂN HẠ

²¹² Tiếc thay hai chữ này bản Nôm lem luột không đọc được. Tình trạng văn bản quyền Dương Ngọc như vậy tương đối tốt, chỉ mất có hai chữ! Nhiều quyền được giữ ở Thư Viện Pháp Quốc, Paris, được đóng gáy quá cận chữ, mỗi tờ đều mất 4 câu là thường, chẳng hạn như *Bích Câu Kỳ Ngộ* 碧溝奇遇 hay *Lâm tuyền Kỳ Ngộ* 林泉奇遇.

²¹³ **Thanh thao lầu gác** 清滔樓各: Lầu đài đẹp xinh. Génibrel: **lời thanh thao** tức lời nói duyên dáng.

²¹⁴ **Mặt hoa thớ thớ** □花次次: Vẻ đẹp hân hân, vẻ xinh tươi. **Thớ thớ** 次次, tiếng xưa.

²¹⁵ **Năm sau** □□ viết chữ Nôm không chuẩn, đáng lẽ phải là □□.

²¹⁶ **Con một cháu bầy bỏ thuở long đông** 昆沒招排補課竜冬: chỉ có một con nhưng được nhiều cháu, đã qua khỏi lúc cực nhọc khó khăn. Chữ **cháu** □ bản Nôm dùng **chiêu** 招, không chuẩn. Cũng có thể làm do thợ khắc làm bộ thủ 扌 với chữ tử 子.

²¹⁷ **Nay thơ** □□: Hai chữ cuối một bức thơ, như *kính chào* theo cách nói bây giờ. Chữ *nay thơ* dùng ở đây, cuối quyển truyện, tác giả coi như lời chào từ giả được gởi trực tiếp đến độc giả, và quyển truyện đến đây là hết.

買隊各娘仙俄臥低吁噲前年移底保溫主治位咳仙
悲訴奴伎仍昇芦鄧沒娘仙娥昇位次壹魁科埃齊昆嬰
召苦嚙枝邪共太子結緣觸獸仙娥浩相湖湘者吒共媛
相隆晃曙改時昇道媛吒陽閣格阻聯台舒重娘下者歇
內朝姊嘲妃婢仙童溫幾夷者花李花亮者紅共桂聯些
番尼皇后坐御城西各娘仙女逐移邪堪初歌舒舞舟遲
逐娘仙女嚙移姓除邪當除子更旺沛低昇癸太子怡庄
軍更祥休駭雄湖淩折蹄皮甌暴得除葵買咀啼嚙得牢
仍得卒遇欣仙說崔娘買明連寔些臥癸太子共市軍更
買寔娘臥娘仙嚙邪樓高疎浪吒撞移見如仙妾邪低扇

當嬌撞庄太子粘休潯淩駭驚我舒使尼細隆仙娘拖太
子蓮砲舟靈菓酒無朱撞四肢八脉再還稻真夷動容顛
曳坐娘仙買明沒廟玉皇得吡朱碎邪共結緣溫義嬌缺
嫁娶動房結義夫妻崔撞太子舟遲撞坐阻欄差陵庄秘
太子買明廟尼娘幸丕底渚嫫綠碎雖昇娘於上天仍麻
渚嫫綠箕白昇尼段仙娘阻擲者撞群於些回上天希吒
差邪溫之旬尼阻術虎嚙群牙畧昇半媽些葵昇即今
希吒九重移嚙皮塊細碎店痞味呢朝廷空哈沒命此細
城西叫連匹哈希哈麻術矜碎包邪境咬拜希於夷碎回
上天希吒嚙馮閣細嚙粘庄休袖崔麻嚙希希後陣雷霆

如得麻律碎別種祇亮庄移發桃裝高溫續戈昇太子
朝儀悉戈傷倍棱蕤麻崔戈麻回爭嚙咬竟神土地威移
朱未補吒補媛細隆斜麻倍吶浪戈咬嚙朝臣喧吶虎即
皮侯皮陣紫聰台昇惜隆麻論共駢昆遊怪諾宛即庄用
希夷傷昆溫及慘切冲恚夷癸始仙拱浪庄樣固綠体昆
功楓麻煩恚西些侯些拱溫病於包最尋得庄回過軍人
毗夷疎晚噴翁阻術至包熾西太子噪嘶浪悲買休軍尼
亂法易即當欺昭嚙孟嚙奴據悔懷恪體金針軍悲麻固
閭術登朱悲術緒悔溫半術奏王父母遲共妃皇后得時
御哈竹莊橋拿連低連如南諫術扇朱毛軍人喧判棚台

慶饒術扇即連嚙移尼段皇后舟遲噴軍術扇太子移亮
軍下達吟跪奏翁碎卸嬌即廟毛原移仙麻卸嬌賢斜希
吒見如仙蓮至皇后喧吶潯淩叁魂失魄變移共昆沒回
定性心神典麻蚤鉛權團庄他跌昆蚤伍潯淩牢悲漢
孟哄媛之百官達吟奏師眾碎調棚及卸得仙移仙及卸
嬌賢斜麻嚙約懇愿咬季保術奏夷舟遲希共皇后丕時
鄧哈行莊車駕內細連如南諫毛原寔術希吒喧吶棚台
嬌市於如麻埋溫回旺軍達吟奏排昆茹坊楓希潮媛之
希才息陣幾欺朝臣文武拱調虎卧陣未希夷嚙哄功蚤
繼會現得食人家財歌妙如臺昭晃夷現如仙蓮至拱浪

庄據麻崖易見達至得夷庄哈。袍見坊机濫困。罷丕番尼
昆沒离吒。埃叫太子見些。蚤鉛絕族。庄他得市姑侯妃媒
隊低禁空朱諾典得溫之。崔希陣缶補移。群妃皇后即時
差軍。勤崔即連日呈。喧希些補。見生牛行功蚤旺。啞咳
鳩芒痲癢。晉辛酸。補昆坐端牢安。見於蓮軒。嫉韶愁悲
隊麻太子庄術。祇裙推袍。寃移朱末。如點空更時術。旺軍
却令即時。嚙移陳陳典出楊紅。太子嘲浪文武百官。太子
買吟沒調。術奏舟連。希判濫牢。軍人達贈疎浪。今希得。嚙
缶榮冲。保蓮麻連翁術。斜麻希陣。空認典翁尼。廟太子
呐嚙。噴頭慕研。希吒凱鑽軍。術散研希吒。夷貝德妃。皇后

畧鄰保蓮麻鉛袍頭。消麻些庄術。見麻隊軍下。毗夷疎浪
晨弁空術。裙祇綢低。令希吒。吡朋。於衆碎。見敢。呐浪。啗之
隊時蚤。呂左術。役官蚤。庄責。緩軍。喂。軍人。休。呐。兇。鬼。見。如
王將。呐。廟。易。喧。傷。弁。太子。窺。欺。咽。臺。安。補。麻。移。濫。回。衆。碎
如猿離移。軍離官。柴。弁。咲。界。弁。軍。傷。些。感。隊。恩。係。道。嬌。歎
月老。遣。車。紅。竹。球。派。湖。湘。軍。人。嚙。術。常。相。如。還。趾。嚙。真。尙
黃。槌。研。弁。於。夷。衆。碎。嚙。術。軍。連。術。典。城。西。衆。碎。缶。術。敬。研
希。吒。奏。戈。聖。帝。章。座。研。妃。皇后。衆。碎。缶。術。傷。弁。太子。繞。皮
祇。裙。納。夷。弁。碎。空。術。保。蓮。麻。鉛。袍。頭。消。得。麻。庄。術。見。麻。隊
皇后。我。新。凱。鑽。三。塊。七。塊。折。漏。在。軍。軍。悲。過。徹。疥。官。牢。權